

TỦ SÁCH THĂNG TIẾN GIÁO DÂN



**GIÁO DÂN HỢP TUYỂN
SỐ 11 THÁNG 05/2014
CHỦ ĐỀ: “XÂY DỰNG GIA ĐÌNH
HẠNH PHÚC & HỮU ÍCH”**

**GIÊRÔNIMÔ NGUYỄN VĂN NỘI
VÀ NHÓM BẠN THỰC HIỆN**

CÁC SỐ GIÁO DÂN HỢP TUYỂN ĐÃ PHÁT HÀNH

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 1 (1/2012): GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 2 (4/2012): GIÁO DÂN VIỆT NAM VỚI CÔNG ĐỒNG VATICAN II

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 3 (7/2012): GIÁO DÂN VIỆT NAM SỐNG ĐẠO XƯA VÀ NAY

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 4 (10/2012): GIÁO DÂN VIỆT NAM LOAN BÁO TIN MỪNG

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 5 (12/2012): GIÁO DÂN SỐNG ĐỨC TIN

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 6 (3/2013): GIÁO DÂN CẦU NGUYỆN

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 7 (6/2013): GIÁO DÂN VỚI THÁNH KINH LÀ LỜI MẠC KHẢI

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 8 (9/2013): GIÁO DÂN VỚI GIÁO HUẤN XÃ HỘI CỦA GIÁO HỘI

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 9 (12/2013): GIÁO DÂN VỚI VIỆC CANH TÂN ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 10 (3/2014): GIÁO DÂN VỚI VIỆC “TÂN PHÚC-ÂM-HÓA ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH”.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11 (6/2014): GIÁO DÂN VỚI VIỆC “XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC VÀ HỮU ÍCH”.

LỜI NGỎ...



Giáo Dân Hợp Tuyển số 10 với chủ đề “Tân Phúc-âm-hóa đời sống Gia Đình” đã được đón nhận một cách đặc biệt. Có lẽ vì là chủ đề triển khai Thư Chung 2013 của Hội đồng Giám mục Việt Nam. Vì năm 2014 còn dài nên Giáo Dân Hợp Tuyển số 11 muốn tiếp tục chủ đề về Gia Đình dưới hai góc độ “Hạnh Phúc” và “Hữu Ích” như hai nét đối nội và đối ngoại của Gia Đình Kitô hữu.

Trong Giáo Dân Hợp Tuyển số 11 này trước hết, trong phần thứ nhất, các bạn có dịp lắng nghe Đức Thánh Cha Phanxicô.

Kế đến, trong phần thứ hai, các bạn có điều kiện nghiên cứu mô hình gia đình mẫu theo giáo huấn của Giáo Hội nói chung và của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II nói riêng.

Rồi, trong phần thứ ba, các bạn được tạo điều kiện để tìm hiểu kỹ hơn về linh đạo đời hôn nhân.

Tiếp đó, trong phần thứ bốn, các bạn được chia sẻ một số kinh nghiệm quý báu về “Xây dựng gia đình hạnh

phúc và hữu ích”.

Sau cùng, trong phần thứ năm, các bạn được dịp nhận diện những mối đe dọa đối với gia đình: ly dị, ngừa thai nhân tạo và phá thai.

Rất mong những bài/tài liệu trong GDHT số 11 này giúp ích quý bạn.

Nguyện xin Thánh Gia Thất là Chúa Giê-su, Đức Ma-ri-a và Thánh Cả Giu-se chúc lành cho chúng con và cho công việc khiêm tốn của chúng con.

Nguyện xin Thánh Gia Thất là Chúa Giê-su, Đức Ma-ri-a và Thánh Cả Giu-se chúc lành cho các gia đình và cho tất cả những ai đón nhận công trình nhỏ bé này và quảng bá nó!

Sài Gòn, ngày 01 tháng 05 năm 2014

**[Lễ Thánh Giuse Thợ, bản mạng và gương mẫu
các gia trưởng]**

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội và Nhóm Bạn

PHẦN THỨ NHẤT

ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

NÓI VỚI CÁC GIA ĐÌNH

[LGT] Trong phần thứ nhất này GDHT số 11 sẽ công hiến cho quý độc giả 3 bài huấn từ của Đức Thánh Cha Phanxicô liên quan tới gia đình.

Bài thứ nhất là Thư của Đức Thánh Cha Phanxicô gửi các gia đình. Bài thứ hai là Bài giáo lý ngày thứ Tư của Đức Thánh Cha Phanxicô về bí tích hôn phối. Bài thứ ba là những lời khuyên của Đức Thánh Cha Phanxicô dành cho các cặp vợ chồng trong một buổi triều yết hàng tuần.

BÀI I:

THƯ CỦA ĐTC. PHANXICÔ

GỬI CÁC GIA ĐÌNH

(Vatican Radio) ĐTC. Phanxicô đã ban hành một bức thư gửi cho các gia đình hôm thứ Ba, 25 tháng 2 năm 2014, trong đó ngài yêu cầu họ cầu nguyện cho Đại Hội Ngoại Thường của Thượng Hội Đồng Giám Mục sắp tới, được triệu tập để thảo luận về chủ đề “Các thách đố mục vụ về gia đình trong bối cảnh của công cuộc loan báo Tin Mừng”. Dưới đây là bản dịch nguyên văn bức thư Đức Thánh Cha.

BA HUẤN TỬ CỦA ĐTC. PHANXICÔ



Các gia đình thân mến,

Với bức thư này, như được viết, tôi muốn vào tận nhà của anh chị em để nói với anh chị em về một biến cố sẽ xảy ra ở Vatican vào tháng Mười tới. Đó là Đại Hội Ngoại Thường của Thượng Hội Đồng Giám Mục, đang được triệu tập để thảo luận về chủ đề: *“Các thách đố mục vụ về gia đình trong bối cảnh của công cuộc loan báo Tin Mừng”*. Thật vậy, trong thời đại chúng ta, Hội Thánh được mời gọi để rao giảng Tin Mừng bằng cách trực diện với những nhu cầu mục vụ mới và cấp bách mà các gia đình đang phải gặp phải.

Cuộc họp quan trọng này sẽ liên quan đến toàn thể Dân Thiên Chúa - Giám mục, Linh mục, các nam nữ tu sĩ, và giáo dân của các Hội Thánh địa phương trên toàn thế giới - tất cả những người đang tích cực tham gia vào việc chuẩn bị cho cuộc họp qua những đề nghị thực tế và nâng đỡ chủ yếu là

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

cầu nguyện. Sự nâng đỡ như thế từ anh chị em, các gia đình thân yêu, là điều đặc biệt quan trọng và cần thiết hơn bao giờ hết. Đại Hội của Thượng Hội Đồng này đặc biệt dành riêng cho anh chị em, cho ơn gọi và sứ vụ trong Hội Thánh và trong xã hội của anh chị em, với những thách đố của hôn nhân, của cuộc sống gia đình, của việc giáo dục con cái, và vai trò của gia đình trong đời sống Hội Thánh. Cho nên tôi yêu cầu anh chị em tha thiết cầu nguyện cùng Chúa Thánh Thần, để Ngài soi sáng cho các Nghị Phụ của Thượng Hội Đồng và hướng dẫn các ngài trong nhiệm vụ quan trọng của các ngài. Như anh chị em đã biết, Đại Hội Ngoại Thường của Thượng Hội Đồng này sẽ được tiếp theo bởi một Đại Hội Thường Kỳ một năm sau đó, cũng sẽ có gia đình như chủ đề. Trong bối cảnh ấy, cũng sẽ có Đại Hội Thế Giới về Gia Đình dự định tổ chức ở Philadelphia vào tháng 9 năm 2015. Vậy, chớ gì tất cả chúng ta cùng nhau cầu nguyện để qua những biến cố này Hội Thánh sẽ thực hiện một cuộc hành trình phân biệt thật sự và áp dụng các phương tiện mục vụ cần thiết để giúp các gia đình đương đầu với những thách đố hiện nay của họ với ánh sáng và sức mạnh đến từ Tin Mừng.

Tôi viết thư này cho anh chị em vào ngày lễ Đức Mẹ Dâng Chúa trong Đền Thờ. Thánh sử Luca cho chúng ta biết rằng Đức Mẹ và Thánh Giuse, khi giữ Luật Môsê, đã đem Hài Nhi Giêsu đến Đền Thờ để dâng Người cho Chúa, và có hai vị lão thành, là ông Simêon và bà Anna, được Chúa Thánh Thần đánh động, đã đến gặp các Ngài và nhìn nhận Chúa Giêsu là Đấng Được Xức Dầu (x. Lc 2:22-38). Ông Simeon đã bế Chúa trong tay ông và cảm tạ Thiên Chúa rằng ông

cuối cùng đã “nhìn thấy” ơn cứu rỗi. Bà Anna, mặc dù đã cao niên, tìm thấy sức sống mới và bắt đầu nói với mọi người về Hài Nhi. Đó là một hình ảnh đẹp: hai cha mẹ trẻ và hai người lớn tuổi được Chúa Giêsu đem đến cùng nhau. Người là Đấng đem các thế hệ lại và kết họ với nhau! Người là suối nguồn vô tận của tình yêu ấy là tình yêu vượt qua mọi ích kỷ, cô đơn và buồn rầu. Trong cuộc hành trình của anh chị em như một gia đình, anh chị em chia sẻ rất nhiều những giây phút tốt đẹp: các bữa ăn, nghỉ ngơi, công việc gia đình, giải trí, cầu nguyện, các cuộc du lịch và hành hương, và thời gian nâng đỡ lẫn nhau...Tuy nhiên, nếu không có tình yêu thì không có niềm vui, và tình yêu đích thực đến với chúng ta từ Chúa Giêsu. Người ban cho chúng ta Lời Người, là Lời soi sáng con đường của chúng ta; Người ban cho chúng ta Bánh hằng sống là bánh nâng đỡ chúng ta trên hành trình của chúng ta.

Các gia đình thân mến,

Lời cầu nguyện của anh chị em cho Thượng Hội Đồng Giám Mục sẽ là một kho tàng quý báu làm cho Hội Thánh thêm phong phú. Tôi cảm ơn anh chị em, và xin anh chị em cũng cầu nguyện cho tôi, để tôi có thể phục vụ Dân Chúa trong chân lý và trong tình yêu. Nguyên xin sự bảo vệ của Đức Mẹ và Thánh Giuse luôn luôn đi cùng tất cả anh chị em và giúp anh chị em đoàn kết bước đi trong tình yêu và trong việc chăm sóc cho nhau. Tôi cầu khẩn Chúa ban phúc lành cho mỗi gia đình.

Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ

[Dịch giả gửi cho GDHT]

BÀI II:**BÍ TÍCH HÔN PHỐI**

Dưới đây là bản dịch bài Giáo Lý ĐTC. Phanxicô ban hành ngày 2 tháng 4 năm 2014 trong buổi Triều Yết Chung được tổ chức tại Quảng Trường Thánh Phêrô. Hôm nay Đức Thánh Cha kết thúc loạt bài Giáo Lý về các Bí Tích bằng Bí Tích Hôn Phối.

Đanh chị em thân mến, chào anh chị em.

Hôm nay chúng ta kết thúc chu kỳ của Bài Giáo lý về các bí tích bằng cách nói về bí tích Hôn phối. Bí tích này dẫn chúng ta vào trung tâm của kế hoạch của Thiên Chúa, là một kế hoạch của giao ước với dân Ngài, với tất cả chúng ta, một giao ước của sự hiệp thông. Ngay từ đầu sách Sáng Thế, cuốn sách đầu tiên của Thánh Kinh, tột đỉnh của tường thuật tạo dựng cho biết:



“Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ.... Bởi thế, người nam lia cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai nên một thân xác duy nhất” (St 1:27, 2:24).

Hình ảnh của Thiên Chúa là một cặp hôn nhân: người nam

và người nữ; không chỉ người nam, cũng không chỉ người nữ, mà cả hai. Đây là hình ảnh của Thiên Chúa: tình yêu, giao ước của Thiên Chúa với chúng ta được đại diện bằng giao ước giữa người nam và người nữ này. Và điều ấy rất tốt đẹp! Chúng ta được tạo ra để yêu thương, như một sự phản ánh của Thiên Chúa và của tình yêu của Ngài. Và trong việc kết hợp vợ chồng người nam và người nữ làm tròn ơn gọi này như một dấu chỉ của việc trao đổi với nhau và hiệp thông một đời sống trọn vẹn và dứt khoát.

1. Khi một người nam và một nữ cử hành Bí Tích Hôn Phối, chúng ta có thể nói là Thiên Chúa được “phản ánh” trong đó, Ngài đánh dấu họ bằng những đặc điểm của Ngài và căn tính không thể xóa được của tình yêu của Ngài. Hôn nhân là biểu tượng của tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta. Thực ra, ngay cả Thiên Chúa cũng là sự hiệp thông Ba Ngôi: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần sống từ muôn thủa và đời đời trong sự hiệp nhất hoàn hảo. Và đây là mầu nhiệm của Hôn Nhân: Thiên Chúa làm cho hai vợ chồng thành một cuộc sống duy nhất. Thánh Kinh sử dụng một cách diễn tả mạnh mẽ và nói *“một thân xác duy nhất”*, sự kết hợp giữa một người nam và một người nữ trong hôn nhân mật thiết dường nào. Và đây là mầu nhiệm của hôn nhân: tình yêu Thiên Chúa được phản ánh trong cặp vợ chồng quyết định sống chung với nhau. Do đó, một người nam rời nhà mình, nhà cha mẹ mình, và đi sống với vợ mình cùng kết hợp với nàng một cách mãnh liệt đến nỗi hai người nên một thân xác duy nhất như Thánh Kinh nói.

2. Thánh Phaolô, trong Thư gửi tín hữu Êphêsô, nhấn mạnh rằng vợ chồng Kitô giáo được phản ánh trong một mầu

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

nhiệm cao cả: mỗi liên hệ được Đức Kitô thiết lập với Hội Thánh, một mối liên hệ Hôn Nhân (x. Ep 5:21-33). Hội Thánh là hiền thê của Đức Kitô. Mỗi liên hệ tuyệt diệu như thế. Điều này có nghĩa là Bí Tích Hôn Phối đáp lại một ơn gọi đặc biệt và cần được coi như một sự thánh hiến (x. *Gaudium et Spes*, 48; *Familiaris Consortio*, 56). Nó là một sự thánh hiến: người nam và người nữ được thánh hiến trong tình yêu của họ. Cặp vợ chồng, nhờ Bí Tích, được trao phó cho một sứ vụ riêng và thực sự, để từ những việc đơn giản và bình thường, họ có thể làm cho người khác nhìn thấy tình yêu mà Đức Kitô dành cho Hội Thánh của Người, qua việc tiếp tục ban sự sống của Người cho Hội Thánh, trong trung tín và phục vụ.

Đây thực sự là một kế hoạch tuyệt vời gắn liền với Bí Tích Hôn Phối! Nó xảy ra trong sự đơn giản và cũng mong manh của thân phận con người. Chúng ta biết rất rõ rằng đời sống vợ chồng có biết bao thử thách là và khó khăn... Điều quan trọng là chúng ta duy trì mối liên hệ với Thiên Chúa, là nền tảng của mỗi giây liên hệ hôn nhân. Và mối liên hệ thật là luôn luôn ở với Chúa. Khi gia đình cầu nguyện, mối liên hệ này được duy trì. Khi chồng cầu nguyện cho vợ và vợ cầu nguyện cho chồng, mối dây liên hệ trở nên mạnh mẽ hơn; người này cầu nguyện cho người kia. Đúng là trong cuộc sống hôn nhân có rất nhiều khó khăn, rất nhiều; nào là công ăn việc làm, không đủ tài chánh, con cái có vấn đề. Nhiều khó khăn lắm. Và nhiều lần vợ chồng trở nên một chút bực dọc và xung đột với nhau. Họ lục đục, luôn luôn có cãi vã trong hôn nhân, thậm chí đôi khi cả chén đĩa cũng bay. Nhưng chúng ta không được buồn về điều này, thân phận con người là thế. Và bí mật là tình yêu mạnh mẽ

hơn những lúc anh chị em lục đục với nhau, đó là lý do tại sao tôi luôn khuyên các cặp vợ chồng đừng kết thúc một ngày trong đó anh chị em lục đục mà chưa làm hoà. Luôn luôn! Và để làm hòa chúng ta không cần phải gọi Liên Hiệp Quốc là cơ quan giải hòa. Chỉ cần một cử chỉ nhỏ, một cái vuốt ve, một lời chào hỏi là đủ! Và đến ngày mai! Và ngày mai chúng ta bắt đầu lại. Và đó là cuộc sống; do đó, phải tiến bước với can đảm muốn sống chung với nhau. Và điều này rất tốt, rất đẹp! Đời sống hôn nhân là điều đẹp nhất mà chúng ta phải luôn luôn bảo vệ, bảo vệ con cái. Nhiều lần tôi đã nói ở quảng trường này là có một điều giúp rất nhiều cho cuộc sống hôn nhân. Có ba lời mà chúng ta nên luôn luôn nói, ba lời mà chúng ta luôn luôn phải nói trong nhà: làm ơn, cảm ơn và xin lỗi. Ba lời kỳ diệu.

Làm ơn: để không xâm phạm vào đời sống của vợ chồng. Làm ơn, nhưng anh chị em nghĩ gì? Làm ơn, vì tôi muốn mình cho phép tôi.

Cảm ơn: cảm ơn người bạn đời của mình; cảm ơn vì những gì mình đã làm cho tôi, cảm ơn vì việc này. Lời cảm ơn đẹp biết bao! Và vì tất cả chúng ta đều có sai lầm, nên một lời khác hơi khó nói hơn một chút, nhưng chúng ta cần phải nói thẳng là: “xin lỗi”.

Lời xin phép (làm ơn), cảm ơn và xin lỗi. Với ba lời này, với lời cầu nguyện của chồng cho vợ và vợ cho chồng, với việc luôn luôn làm hòa trước khi kết thúc một ngày, hôn nhân sẽ tiếp tục thẳng tiến. Ba lời kỳ diệu, cầu nguyện, và luôn luôn làm hòa. Nguyện xin Chúa chúc lành cho anh chị em và xin anh chị em cầu nguyện cho tôi.

Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyên ngữ



Bài III:

Hôn nhân, trọng tâm kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa đối với nhân loại

Sau đây là những lời khuyên của ĐTC. Phanxicô dành cho các cặp vợ chồng:

(VRNs 03.04.2014 – Sài Gòn) - Đài phát thanh Vati- can - Các cặp hôn phối không nên lạnh nhạt vì một cuộc tranh cãi, thay vì vậy họ nên làm hòa bằng việc nhớ luôn nói “vui lòng”, “cảm ơn”, và “xin lỗi”. Đây là lời khuyên của ĐTC. Phanxicô cho những cặp vợ chồng khi ngài kết thúc bài giảng về Bí tích Hôn phối trong buổi triều yết chung hàng tuần.

Như truyền thống, ngài diễu hành trong chiếc xe mui trần giữa đám đông đang chào đón, bước xuống để chào một nhóm trẻ em đang tích cực vẫy những lá cờ và băng rôn chào mừng ngài. Trong lời giảng bằng tiếng Ý, ĐTC. Phanxicô nói: “Khi một người đàn ông và một người phụ nữ cử hành Bí tích Hôn phối thì Chúa, có thể nói, được phản chiếu trong họ, Chúa đánh dấu họ bằng những đặc tính và tính cách không thể xóa nhòa về tình yêu của Chúa.”

Ngay cả Thiên Chúa “hiệp thông của Ba Ngôi là Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần, sống mãi mãi và tồn tại mãi mãi trong sự hiệp nhất hoàn hảo. Và đây là những bí ẩn của hôn nhân: Thiên Chúa tạo nên sự hiện hữu của hai vợ chồng – Kinh Thánh nói: “một xương một thịt” – trong hình ảnh của tình yêu của Thiên Chúa, trong sự hiệp thông bắt nguồn từ cội rễ và sức mạnh từ Thiên Chúa.”

Đức Thánh Cha hỏi những cặp vợ chồng đang hiện diện rằng họ có nhận thức về “món quà vĩ đại” mà Thiên Chúa đã ban cho hay không: “‘Quà cưới’ đích thực: Bí tích Hôn phối là phản ánh của Thiên Chúa Ba Ngôi, và ân sủng của Chúa, các con là một biểu tượng sống động và đáng tin của Thiên Chúa và tình yêu của Người.

“Kế hoạch được thực hiện trong Bí tích Hôn phối thật tuyệt vời! Nó diễn ra trong sự đơn giản và cũng mong manh của thân phận con người. Chúng ta biết có nhiều khó khăn và thử thách trong đời sống vợ chồng... Điều quan trọng là phải giữ mối dây liên kết với Chúa, đó là điều cơ bản của kế ước hôn nhân.”

Đức Thánh Cha nói đùa rằng: “Các con không cần gọi Liên Hợp Quốc về nhà để gìn giữ hòa bình: một cử chỉ nhỏ là đủ, một cái vuốt ve, và ngày mai là một ngày mới.”

“Các gia đình cầu nguyện cùng nhau sẽ ở lại với nhau” (Tôi tớ Chúa Patrick Peyton). Chúng ta cần cầu nguyện bao nhiêu lần trong gia đình! Lúc bắt đầu và kết thúc một ngày, trước khi ăn, vào những thời điểm và trong những khoảnh khắc yếu đuối nhất của đời sống.. Chúng ta có thể lần hạt mân Côi, sẽ giúp chúng ta cảm nhận được sự hiện diện của Mẹ Maria, Nữ Vương của gia đình cùng với Thánh Giuse là hình mẫu của mọi gia đình... Sau đó, tại trung tâm của gia đình chỉ có thể là tham dự vào việc cử hành Bí tích Thánh Thể, sống cùng nhau, vào ngày Chúa Nhật: ở đó, từ bàn tiệc của Lời và Mình và Máu Thánh Chúa, người chồng và người vợ có thêm sức mạch để yêu nhau, giúp đỡ nhau, và tha thứ cho nhau trong đời sống hàng ngày. Về vấn đề này, một suy nghĩ đặc biệt nên dành cho những cặp vợ chồng đang gặp khó khăn, để Chúa giúp họ bằng tình yêu và đổ trên họ lòng nhân từ của Người. Anh chị em thân mến, chúng ta cảm tạ Chúa cho nhiều gia đình tiếp tục làm sống động cho cộng đoàn Kitô hữu, mang đến sự giúp đỡ quý giá và làm chứng mạnh mẽ cho đức tin.”

Dưới đây là tóm tắt bài giảng bằng tiếng Anh của Đức Thánh Cha:

Anh chị em thân mến,

Hôm nay, chúng ta tiếp tục bài giảng về các bí tích với bài về Bí tích Hôn phối, bí tích này mang chúng ta đến với trọng tâm của kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa đối với nhân

loại. Thiên Chúa tạo nên chúng ta – có nam có nữ – theo hình ảnh của Người và mời gọi chúng ta phản ánh bí mật của tình yêu của Thiên Chúa. Các cặp hôn phối thực hiện ơn gọi này trong sự hiệp thông hoàn toàn và đầy đủ trong đời sống vợ chồng. Như “một xương một thịt” họ trở thành những biểu tượng sống động của tình yêu Thiên Chúa trong thế giới của chúng ta, xây dựng Hội Thánh trong sự hiệp nhất và trung tín. Vợ chồng Kitô hữu cũng phản ánh bí mật của tình yêu tận hiến và lòng trung tín của chính Chúa với Thân Thể Người là Hội Thánh. Các cặp hôn phối vì thế nhận được sự thánh hiến và sứ mạng đặc biệt. Tuy là một ơn gọi cao quý, nhưng đời sống hôn nhân không phải là dễ dàng: nó phải được thêm sức bằng mối liên kết sống động với Chúa qua cầu nguyện: mỗi sáng và tối, mỗi bữa ăn, khi lần hạt mân Côi, và trên hết tất cả qua Bí tích Thánh Thể ngày Chúa Nhật. Hôm nay, chúng ta cầu nguyện cho mọi gia đình, đặc biệt cho những gia đình đang gặp khó khăn, để nhờ lòng nhân từ của Thiên Chúa họ luôn luôn được là những hình mẫu vui tươi của đức tin, tình yêu và giúp đỡ quảng đại trong cộng đoàn chúng ta.

Cha chào tất cả các tín hữu nói tiếng Anh hiện diện trong buổi triều yết chung hôm nay, gồm những người đến từ Anh, Xứ Wales, Đan Mạch, Na Uy, Malta, Nhật Bản, Canada và Mỹ. Cha vui mừng chào đón Liên đoàn Chăm sóc Y tế Công giáo từ Hoa Kỳ và các linh mục của Viện Thần Học tại trường Cao đẳng Giáo hoàng Bắc Mỹ. Cha mời gọi niềm vui và bình an trong Chúa Kitô, Chúa chúng ta xuống trên tất cả mọi người và gia đình.

[Ctv. VRNs - Sưu tầm của GDHT]

PHẦN THỨ HAI

MÔ HÌNH GIA ĐÌNH MẪU
theo GIÁO HUẤN CỦA GIÁO HỘI



[LGT] Trong phần thứ hai này GDHT số 11 sẽ tặng cho quý độc giả một bài viết về một cái nhìn tương đối đầy đủ về mô hình gia đình mẫu, theo giáo huấn của Giáo hội Công giáo nói chung và theo Tông huấn “Đời sống gia đình” (Familiaris Consortio) của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II nói riêng.

I. ƯỚC MƠ ‘THƯỜNG TÌNH’ CỦA TẤT CẢ MỌI NGƯỜI VỀ HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

1.1 Vợ đẹp, con xinh / Chồng giỏi, con ngoan.

1.2 Vợ chồng yêu thương chung thủy / Con cái thảo hiếu và thành công.

MÔ HÌNH GIA ĐÌNH THEO GIÁO HUẤN CỦA GIÁO HỘI

1.3 Tiện nghi vật chất: nhà cửa, xe cộ, việc làm, thu nhập... Ổn định và càng ngày càng được nâng cao.

1.4 Công danh, sự nghiệp / Gia đình êm ấm thuận hòa.

1.5 Tiếng tăm trong cộng đồng (công ty, xí nghiệp, khu xóm, giáo xứ, xã hội).

1.6 Tinh thần và tâm linh thoải mái, hướng thượng (chân - thiện - mỹ).

II. MÔ HÌNH ‘GIA ĐÌNH MẪU’ THEO GIÁO HỘI CÔNG GIÁO NÓI CHUNG VÀ THEO THÁNH GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II NÓI RIÊNG

Trong Tông huấn “Đời sống Gia đình” (ĐSGĐ) Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã dựa vào Thánh Kinh, để xác định những tính chất và trách nhiệm của gia đình Kitô hữu. Những tính chất và trách nhiệm ấy tạo nên một mô hình gia đình mẫu mà Thiên Chúa và Giáo hội mong muốn và mời gọi chúng ta xây dựng. “Mô hình gia đình mẫu” này có 7 đặc tính cũng là 7 trách nhiệm như sau:

1.- Gia đình là tế bào đầu tiên và sống động của xã hội (ĐSGĐ, 42): *tuy nhỏ bé và yếu ớt, nhưng gia đình là tế bào đầu tiên và sống động của xã hội. Gia đình có khỏe mạnh và tốt lành thì xã hội mới khỏe mạnh và tốt lành. Gia đình mà ốm yếu, bệnh hoạn thì xã hội cũng không tránh được cảnh ốm yếu, bệnh hoạn.*

2.- Gia đình là cung thánh sự sống (ĐSGĐ, 28- 33): *sự sống mới phát sinh từ tình yêu vợ chồng trong khuôn khổ gia đình. Sự sống ấy cần được nuôi dưỡng, bảo vệ để*

có thể lớn lên và phát triển hài hòa. Nhưng ngoài sự sống thể lý, con người còn có một sự sống khác vô cùng phong phú và cao cả: đó là sự sống tinh thần, sự sống tâm linh, sự sống siêu nhiên tức sự sống ơn nghĩa với Thiên Chúa. Gia đình chẳng những là nơi sự sống phát sinh và được nuôi dưỡng mà còn là nơi che chở, bảo vệ sự sống ấy nữa.

3.- Gia đình là cộng đồng hiệp thông giữa các thành viên là các ngôi vị (ĐSGĐ, 18-21): *vì con người được Thiên Chúa dựng nên “giống như Người, theo hình ảnh Người và có nam có nữ”, nên khi kết hợp thành vợ chồng, người nam và người nữ hợp thành một cộng đồng yêu thương, hiệp thông. Vợ chồng, cha mẹ con cái đều là các ngôi vị cao trọng và bất khả xâm phạm như nhau. Chính trong khung cảnh gia đình, tình yêu thương và hiệp thông được phát triển và mở rộng trong sự kính trọng và bổ túc cho nhau, làm nên một cộng đồng nhân vị phong phú.*

4.- Gia đình là trường đào tạo các đức tính nhân bản và đức tin (ĐSGĐ, 36-41, 60): *gia đình không chỉ là nơi con người được hình thành mà còn là nơi con người được giáo dục để trở thành một người lớn, một người trưởng thành, về mặt nhân bản cũng như về mặt đức tin. Gia đình là trường học đầu tiên. Cha mẹ là thầy cô giáo đầu tiên dạy con cái thành người và thành Kitô hữu.*

5.- Gia đình là trung tâm và nguồn phát sinh thiện hảo xã hội (ĐSGĐ, 43-48, 63-64) : *gia đình chẳng những là tế bào đầu tiên và sống động của xã hội mà gia đình còn là khuôn mẫu, là mô hình xã hội mẫu mà xã hội phải*

MÔ HÌNH GIA ĐÌNH THEO GIÁO HUẤN CỦA GIÁO HỘI

học tập và noi theo. Chính trong gia đình, con trẻ được giáo dục về các nhân đức và trách nhiệm xã hội. Nên gia đình là trung tâm và nguồn phát sinh thiện ích xã hội, là nhân tố quan trọng giúp xã hội phát triển về mọi mặt.

6.- Gia đình là trung tâm loan báo Tin Mừng (ĐSGĐ, 49-54): *gia đình là đơn vị truyền giáo đầu tiên cho con người và là trung tâm loan báo Tin Mừng cho nhân loại. Muốn được như thế gia đình phải là nơi đón nhận và sống Tin Mừng. Ngày nay Giáo hội càng nhấn mạnh đến vai trò không thể thiếu của gia đình - với tư cách một cộng đoàn – trong công cuộc truyền giáo, không chỉ bởi chứng tá của đời sống thánh thiện của gia đình đã là một bài giảng hùng hồn về Đức Tin, mà còn bởi sự dấn thân tập thể của gia đình mang một ý nghĩa sâu sắc và trọn vẹn hơn về Rao giảng Tin Mừng cho con người và xã hội ngày nay.*

7.- Gia đình là Giáo hội nhỏ, Giáo hội tại gia (ĐSGĐ, 55): *tức là một cộng đoàn thờ phượng Thiên Chúa, sống các Bí tích và luật Bác Ái Yêu Thương là giới răn riêng của Chúa Giêsu Kitô. Giáo hội nhỏ mang đủ các sắc thái, các tính chất, các sứ vụ, các trách nhiệm của Giáo hội, chỉ trong khuôn khổ nhỏ hơn là gia đình.*

III. TÁC ĐỘNG CỦA MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI HIỆN NAY TRÊN CUỘC SỐNG CỦA MỌI GIA ĐÌNH

Chúng ta có thể liệt kê những tác động đáng kể sau đây từ môi trường xã hội Việt Nam (và thế giới) trên cuộc sống của mọi gia đình:

1.- Đồng tiền là đối tượng sát sườn gần gũi và quan trọng nhất mà mọi người nhắm tới: Cả một guồng máy sản xuất hàng hóa, dịch vụ nhằm phục vụ con người cách tốt nhất, nhanh nhất và rẻ nhất. Nhưng để có được các sản phẩm hay dịch vụ tốt nhất, nhanh nhất và rẻ nhất người ta phải có tiền. Có tiền là có tất cả. Ngày xưa người ta nói: “Có tiền mua tiên cũng được”. Ngày nay người ta nói: “Đồng tiền là tiên, là phật, là sức bật của tuổi trẻ, là sức khỏe của tuổi già, là đà thăng tiến xã hội...” Không có tiền thì chẳng có gì hết! Xã hội là một nhà máy khổng lồ: sản xuất và cung cấp mọi sản phẩm và dịch vụ. Đồng thời cũng là một thị trường tiêu thụ khổng lồ: tiêu thụ mọi sản phẩm và thụ hưởng mọi dịch vụ. Thậm chí người ta sản xuất cả những sản phẩm không cần thiết và cung cấp cả những dịch vụ tội lỗi, miễn sao thu được nhiều tiền.

2.- *Các giá trị vật chất lên ngôi lấn áp và thay thế các giá trị đạo đức:* Vật chất được quan tâm và đề cao quá mức thì đạo đức và tâm linh sẽ bị lãng quên, bị coi thường. Nhất là khi vật chất là những gì sờ mó, cảm nhận, thụ hưởng ngay được, còn đạo đức, tâm linh là những giá trị vô hình, không sờ mó, cảm nhận được bằng giác quan! Dần dần con người đi đến chỗ sống một cách vô thần.... không còn tin Thiên Chúa nữa, không dành cho Thiên Chúa một vị trí, vai trò gì trong cuộc sống cá nhân và gia đình, xã hội...nữa. Khi đã loại được Thiên Chúa ra khỏi tâm hồn và cuộc sống của mình rồi thì con người sẽ sống theo sự thúc đẩy của bản năng thấp hèn.

MÔ HÌNH GIA ĐÌNH THEO GIÁO HUẤN CỦA GIÁO HỘI

Đời sống xã hội sẽ đầy ắp tội ác: chiến tranh, hận thù, mãi dâm, buôn bán phụ nữ và trẻ em, ma túy...

3.- Con người quá bận rộn không còn thời gian dành cho nhau và dành cho việc trau dồi tâm linh như trước nữa. Cuộc sống chạy theo cơm áo gạo tiền khiến mọi người đều bận rộn, “đầu tắt mặt tối” không còn thời gian để sống, để thờ nữa. Người trẻ thì học hành, thi cử, vui chơi giải trí! Người lớn thì lao động kiếm tiền, hưởng thụ cuộc đời! Đúng như phương châm: **“Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm, làm thêm chủ nhật”** Con người sống bên cạnh nhau, nhưng sống hời hợt và ích kỷ, không có mối hiệp thông sâu sắc giữa người với người, không quan tâm tới nhau, không biết tâm tư nguyện vọng của nhau, không chia sẻ với nhau nữa: mỗi người sống đóng kín trong thế giới riêng của mình.

4.- Con người, nhất là giới trẻ, chạy theo lối sống thực dụng: Vì chạy theo vật chất và tiện nghi trong một thế giới chụp giật: nhanh tay nhanh chân thì có phần, chậm tay chậm chân thì không có gì hết, nên con người chỉ coi trọng những kết quả trước mắt, tức thì. Đó là lối sống thực dụng: điều gì có lợi cho tôi là điều tốt, điều gì không có lợi cho tôi là điều xấu. Có lợi theo nghĩa là có lợi vật chất, trước mắt, ngay lập tức. Các mối quan hệ gia đình, bạn bè cũng dần dần phai nhạt tính vô tư, tình nghĩa và mang dần nét vụ lợi, tính toán.

IV. NĂM PHƯƠNG THỂ THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA CHA MẸ

Trong Thư Mục Vụ 2002 về Gia Đình, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã đưa ra 5 Phương Thể sau đây cho các gia đình:

1.- Cha mẹ làm gương sáng trong giáo dục con cái.

2.- Cha mẹ lo phát triển đời sống đức tin cho con cái.

3.- Cha mẹ hướng dẫn con cái biết sống tình liên đới trong các mối tương quan gia đình và xã hội.

4.- Cha mẹ quan tâm đến việc làm trong sạch môi trường sách báo, phim ảnh, bạn bè của con cái.

5.- Cha mẹ mở rộng mối quan hệ của gia đình với các gia đình chung quanh để kính trọng, yêu thương, trao đổi, học hỏi và quan tâm giúp đỡ, góp phần phát triển nền văn minh tình thương (số 8).

V. TRAO ĐỔI & CHIA SẺ

1.- *Để gia đình các bạn được tương đối đầy đủ và ấm êm hạnh phúc, các bậc cha mẹ đã phải hy sinh và lao động như thế nào? Họ làm việc và hy sinh như thế nhờ có động lực và hỗ trợ nào?*

2.- *Mỗi cặp vợ chồng thường đặt ra cho gia đình mình một số tiêu chuẩn “không có không được”. Hai bạn đã chọn cho gia đình mình những tiêu chuẩn nào chưa? Đó là những tiêu chuẩn nào vậy?*

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

PHẦN THỨ BA

LINH ĐẠO ĐỜI SỐNG HÔN NHÂN

[LGT] Trong phần thứ ba này, độc giả sẽ được đọc ba bài thuộc phần thứ 2 mang tựa đề: “Linh đạo gia đình” trong cuốn “Cẩm nang hạnh phúc Gia đình Kitô” của D. WAHRHEIT. Bài thứ nhất là “Một nền tu đức cho bậc hôn nhân”, bài thứ hai là “Ơn gọi nên thánh của bậc hôn nhân” và bài thứ ba là “Yêu nhau là đường nên thánh của vợ chồng”

Chúng ta hãy nghe linh mục Minh Anh giới thiệu cuốn: “Cẩm nang hạnh phúc Gia đình Kitô” của D. WAHRHEIT mà ngài phổ biến.

“Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của D. Wahrheit được hiệu đính từ một tập sách rất khó đọc dạng ronéo. Sau một thời gian dài tìm tác giả cũng như người dịch, tôi được Đức Ông Phêrô Nguyễn Văn Tài, Giám đốc Đài Chân Lý Á Châu, cho biết: các sách có tên tác giả D. Wahrheit là những tác phẩm của Đài Chân Lý Á Châu đã phát thanh, được thính giả ghi lại trong thời gian khó khăn khi chưa có internet (D: Đài; Wahrheit: Chân Lý); và nay, được phép ngài cho phổ biến, tôi chân thành giới thiệu tập sách bổ ích **Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô** này cùng các bạn trẻ, cách riêng những bạn trẻ sắp bước vào đời sống hôn nhân.»

Lễ Thánh Mônica, 27.8.2009

Lm. Minh Anh (Gp. Huế)

MỘT NỀN TU ĐỨC CHO BẬC HÔN NHÂN



BÀI I: MỘT NỀN TU ĐỨC *cho* **BẬC HÔN NHÂN**

Kể từ sau Công Đồng Vaticanô II, việc nên thánh không còn được xem là độc quyền của một số thành phần ưu tuyển trong Giáo Hội, nhưng đó là ơn gọi chung của tất cả những ai đã chịu phép rửa. Để nói lên tính cách phổ quát của ơn gọi và bổn phận nên thánh, trong những thập niên gần đây, Giáo Hội đã tôn phong chân phước hoặc hiển thánh cho rất nhiều người sống bậc vợ chồng. Vì thế, khi nói đến một nền tu đức cho bậc vợ chồng, chúng tôi muốn hiểu đó là một con đường mà các đôi vợ chồng phải đi qua để đạt đến sự trọn lành trong

bậc sống của họ. Đó là con đường giúp họ thực hiện ơn gọi đặc thù trong bậc vợ chồng.

1. Với kiểu nói một nền tu đức cho bậc vợ chồng, phải chăng có một nền tu đức dành riêng cho họ? Công Đồng Vaticanô II chẳng nói đến một ơn gọi nên thánh chung dành cho mọi người chịu phép rửa sao?

Quả thực, tất cả mọi người đều được mời gọi và có bổn phận phải nên thánh, nhưng do sự khác biệt của cá tính cũng như địa vị, bậc sống và cảnh hưởng, nên có muôn nghìn con đường để sống ơn gọi nên thánh. Ngày nay, người tín hữu Kitô không thể mô phỏng cuộc sống của các tín hữu thời tiên khởi và ngay cả chính nếp sống của Chúa Giêsu, tức là nếp sống của một thời đại cách chúng ta hơn 2000 năm.

Mỗi người có những điều kiện sống riêng, nên không thể không có những phương thế thực hiện ơn gọi nên thánh không giống những người khác. Một vị ẩn tu trong sa mạc có lối sống hay có nền tu đức khác với nhà truyền giáo. Một nữ tu trong dòng kín có lối sống và nền tu đức khác với một người mẹ trong gia đình. Có một cốt lõi chung cho mọi người là phép rửa. Nhưng những phương thế thực hiện cốt lõi ấy lại khác nhau đối với từng người. Một niềm tin duy nhất hướng dẫn cuộc lữ hành, nhưng có nhiều cách thế khác nhau để sống cùng một niềm tin ấy. Do những điều kiện sống hoặc do những đặc sủng khác nhau, mỗi người có thể có một cách thế nên thánh riêng cho mình.

Chúng ta có thể nhìn vào vô số các dòng tu trong Giáo Hội để hiểu được sự khác biệt ấy. Người ta nói đến nền

MỘT NỀN TU ĐỨC CHO BẬC HÔN NHÂN

tu đức của Dòng Tên, Dòng Phanxicô, Dòng Đaminh, Dòng Biển Đức, v.v.. có bao nhiêu dòng tu thì có bấy nhiêu nền tu đức. Chúng ta có thể nói, có bao nhiêu hoàn cảnh sống thì có bấy nhiêu nền tu đức. Sống và thực thi ơn gọi nên thánh trong những điều kiện và hoàn cảnh đặc biệt; thiết tưởng, các đôi vợ chồng cũng có một cách thể nên thánh hoặc một nền tu đức riêng của họ.

2. Trong số 56 của Tông Huấn về Đời sống hôn nhân và gia đình, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã khẳng định: *“Ơn gọi nên thánh phổ quát cũng được ngõ đối với các đôi vợ chồng và các bậc cha mẹ Kitô hữu, ơn gọi này được nêu bật trong bí tích Hôn Phối và được thực hiện một cách cụ thể trong thực tế của cuộc sống hôn nhân”*. Từ đó phát sinh ơn thánh và sự đòi hỏi phải có một nền tu đức đích thực và sâu xa cho hôn nhân và gia đình.

Để hiểu thế nào là một nền tu đức dành riêng cho các đôi vợ chồng, thiết tưởng chúng ta không có một nền tảng nào vững chắc hơn giáo huấn của Công Đồng Vaticanô II. trong số 40 của Hiến Chế về Mầu nhiệm Giáo Hội, Công Đồng đã dạy: *“Tất cả mọi tín hữu dù thuộc địa vị hay bậc sống nào, đều được kêu gọi tiến đến sự viên mãn của đời sống Kitô và sự trọn lành của Đức Ái”*.

Khẳng định trên đây của Công Đồng là sự lặp lại chính mệnh lệnh của Chúa Giêsu: *“Các con hãy nên trọn lành như Cha các con ở trên trời là Đấng trọn lành”*. Trở nên trọn lành tức là nên thánh. Điều đó cũng có nghĩa là thể hiện ơn gọi làm người. Tất cả mọi người đều được kêu gọi. Không ai có thể nói mình được chọn hoặc bị

Thiên Chúa đặt vào trong một điều kiện xấu hơn hay ưu đãi hơn. Không ai sinh ra dưới một ngôi sao xấu hay tốt hơn người khác. Và cũng không có địa vị, bậc sống này cao trọng hơn địa vị hay bậc sống khác.

3. Nhân một buổi tiếp kiến chung năm 1982, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã khẳng định trong một bài huấn đức: *“Những lời dạy của Chúa Giêsu không hề có một chút hàm ý nào về sự thấp hèn của hôn nhân. Những lời của Người không đưa ra bất cứ một luận cứ nào về sự thấp hèn của bậc hôn nhân hay về sự trỗi vượt của bậc đồng trinh hay độc thân”*.

Cũng trong Hiến Chế về Mầu Nhiệm Hội Thánh, Công Đồng Vaticanô II không ngần ngại gọi tất cả tín hữu là những người được thánh hiến. Trong số 41 của cùng một văn kiện, Công Đồng dạy rằng: *“Trong và nhờ cảnh hưởng, bổn phận và hoàn cảnh sống của mình, mọi Kitô hữu ngày càng được thánh thiện hơn nếu biết tin tưởng lãnh nhận mọi sự từ tay Cha trên trời, và biết cộng tác với ý Thiên Chúa bằng cách tỏ lộ cho mọi người biết tình yêu của Ngài đối với thế giới trong chính việc họ phục vụ trần thế”*.

Những dòng trên đây của Công Đồng giúp chúng ta hiểu được sự cần thiết phải có một nền tu đức riêng cho đời sống vợ chồng. Các đôi vợ chồng đạt đến sự thánh thiện nhờ và trong chính bậc sống của họ. Tự nó, bậc hôn nhân là một mô thức sống đức ái. Nó có những tiện lợi và bất tiện của nó. Nó có những ơn riêng và những nguy hiểm của nó. Nó có thể tạo thành thiên đàng mà cũng có thể là hoả ngục □

BÀI II:

**GIA ĐÌNH KITÔ HẦU LÀ TRUNG
TÂM CỦA PHÚC ÂM HÓA**

Nên thánh là ơn gọi và là nghĩa vụ của tất cả những ai đã chịu phép rửa. Nhưng với tư cách là vợ chồng, những người tín hữu Kitô có một cách thức riêng để sống và thực hiện ơn gọi nên thánh. Do một thành kiến từ lâu



đời, nhiều người đề cao đời sống tận hiến trong dòng tu hoặc chức vụ linh mục, nhưng lại xem thường đời sống gia đình. Mỗi bậc sống đều là ơn gọi của Chúa, và ơn gọi nào cũng đều cao đẹp và có giá trị riêng của nó. Thế nào là ơn gọi làm vợ làm chồng? Đây là sứ mệnh của các bậc làm cha mẹ? Tại sao gia đình là một Giáo Hội thu hẹp? Trả lời cho những câu hỏi đó tức là chân nhận rằng, có một con đường nên thánh dành riêng cho những người sống bậc vợ chồng.

1. Trong số 49 của Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng, Công Đồng Vaticanô II đã đề cao ơn gọi sống đời gia đình như sau: *“Để có thể kiên trì chu toàn nghĩa vụ ơn gọi*

GIA ĐÌNH LÀ TRUNG TÂM CỦA PHÚC ÂM HÓA

làm người Kitô hữu như thế, tức là sống đời vợ chồng, cần phải có một nhân đức phi thường. Chính vì thế mà vợ chồng được ơn Chúa củng cố để sống thánh thiện sẽ ân cần nuôi dưỡng và cầu xin cho được một tình yêu kiên vững, một tâm hồn đại lượng và tinh thần hy sinh". Những dòng trên đây của Công Đồng xác quyết rằng: Giáo Hội luôn đề cao và coi trọng đời sống hôn nhân. Thánh thiện không còn là độc quyền của những người tận hiến, hôn nhân không phải là một bậc sống thấp hèn hay chỉ là hạng hai trong Giáo Hội. Công Đồng lại khẳng định: *Cần phải có một nhân đức phi thường, cần phải có những đức tính anh hùng mới có thể chu toàn bổn phận đời sống vợ chồng.*

Đâu là những bổn phận của đời sống vợ chồng? Đâu là những trợ giúp của niềm tin Kitô trong việc chu toàn những bổn phận ấy?

Số 17 trong Tông Hiến Đời Sống Gia Đình do Đức Gioan Phaolô II ban hành khoảng đầu thập niên 80 đã xác định như sau: *"Gia đình nhận lãnh trách nhiệm bảo toàn, nâng cao và thông truyền tình yêu là một phản ảnh sống động và thông dự thực sự vào tình yêu của Thiên Chúa đối với nhân loại".* Một cách cụ thể, gia đình đảm nhận bốn trách vụ sau:

- Xây dựng cộng đồng tình yêu
- Phục vụ sự sống
- Tham dự vào việc phát triển xã hội
- Tham dự vào đời sống và sứ mệnh của Giáo Hội.

Cơ bản và quan trọng nhất trong 4 trách vụ trên đây chính là xây dựng cộng đồng tình yêu. Tông Hiến giải thích: gia đình được thiết lập và sinh động bởi tình yêu là một cộng đồng gồm những con người: vợ chồng, cha mẹ, con cái, bà con thân thuộc.

Đức Gioan Phaolô II muốn vượt qua một mẫu gia đình khép kín, ích kỷ, hưởng thụ mà xã hội văn minh ngày nay đề cao. Đó là mẫu gia đình chỉ gồm có vợ chồng hoặc có một hay hai đứa con. Trong một gia đình mà sự hiện diện của một mầm sống hay của một đứa con bị xem như một gánh nặng, hoặc như một cản trở cho sự hưởng thụ; trong một gia đình mà sự hiện diện của người già cả bị xem như thừa thãi, trong một gia đình như thế hẳn không có tình yêu đích thực.

Sự cao cả của gia đình chính là xây dựng một cộng đồng yêu thương trước tiên trong ranh giới của chính nó. Và từ đó trải dài tình yêu ấy đến với mọi người chung quanh. Phải tu thân, tích đức, tề gia rồi mới có thể trị quốc và bình thiên hạ. Gia đình là tế bào nguyên thủy của xã hội. Nếu tế bào ấy không được lành mạnh; nếu gia đình chưa là một cộng đồng yêu thương, làm sao có thể nói đến xây dựng xã hội.

Người ta không cần phải ra khỏi nhà để làm công tác xã hội từ thiện. Không ai cần được yêu thương giúp đỡ cho bằng chính những người thân trong gia đình. Khi gia đình trở thành một mái ấm thực sự, khi gia đình trở thành một cộng đồng tình yêu thực sự, hơi ấm của tình người sẽ toả lan đến những người bên ngoài gia đình.

GIA ĐÌNH LÀ TRUNG TÂM CỦA PHÚC ÂM HÓA

2. Tông Huấn của Đức Gioan Phaolô II về đời sống hôn nhân và gia đình trong số 21 đã nói đến việc xây dựng cộng đồng tình yêu trong gia đình như sau: *“Tất cả mọi phần tử của gia đình, mọi người tùy theo năng khiếu riêng của mình đều nhận lãnh ân sủng và trách nhiệm để ngày qua ngày xây dựng sự thông hiệp giữa nhau. Nhờ thế, họ biến gia đình thành một trường dạy về nhân bản đầy đủ và phong phú nhất. Điều đó được thể hiện bằng sự săn sóc hay tình thương yêu đối với những người bé mọn, những người bệnh tật và người già cả, bằng việc phục vụ nhau mỗi ngày, bằng sự chia sẻ cho nhau của cải, niềm vui cũng như nỗi buồn. Một sự thông hiệp như thế chỉ có thể duy trì và thêm hoàn hảo nhờ tinh thần hy sinh mà thôi”.*

Thực tế, để có sự thông hiệp giữa các phần tử trong gia đình, cần phải có sự sẵn sàng và quảng đại cao độ của tất cả và của từng người để cảm thông với nhau, khoan dung với nhau, tha thứ cho nhau, hoà giải với nhau.

Các tu sĩ thường nói với nhau: việc đền tội nặng nề nhất đối với tôi là đời sống chung. Thiết tưởng chiêm ngôn ấy càng phải áp dụng hơn cho đời sống gia đình. Việc đền tội nặng nề nhất của tôi là cuộc sống chung trong gia đình. Không cần một đặc sủng phi thường, không cần một cuộc sống khắc khổ như các vị ẩn tu trong sa mạc, cũng không cần phải là một tu sĩ mới có thể sống những nhân đức anh hùng. Đời sống hôn nhân và gia

đình cũng có đủ những yếu tố để con người tập luyện những nhân đức anh hùng ấy.

3. Ngay từ những trang đầu của Kinh Thánh, chân lý về cuộc sống hôn nhân đã được hé mở với tất cả vẻ đẹp và những đòi hỏi của nó. Thật thế, Kinh Thánh nói: người đàn ông luyện ái với vợ mình và cả hai nên một thân xác. Nên một mà vẫn là hai, còn gì cao đẹp bằng; nhưng cũng không gì đòi hỏi bằng. Do đó, cuộc sống lứa đôi là một cố gắng không ngừng để trưởng thành trong nhân cách, nghĩa là trở thành chính mình hơn mà vẫn nên một với người khác. Hay đúng hơn, chính khi vượt qua những dị biệt, vượt qua khỏi chính mình để nên một với người khác mà con người đạt được sự trưởng thành.

Một tiến trình trưởng thành như thế đòi hỏi một sự hy sinh cao độ. Nhưng người tín hữu Kitô nhờ hồng ân của phép rửa và nhất là của bí tích Hôn Phối, sẽ đi vào tiến trình ấy với tất cả hân hoan và yêu thương. Họ biết rằng, khi sống yêu thương là họ ở trong Thiên Chúa.

Các tu sĩ được phong thánh không phải vì những hành động phi thường của họ, mà chính vì đức ái họ thực thi trong đời sống chung, hoặc cho những người khác. Cách tương tự, các đôi vợ chồng cũng đạt được sự trọn lành trong đời sống vợ chồng của mình nhờ những cố gắng thực thi đức ái cho nhau và cho mọi người trong gia đình □

BÀI III: YÊU NHAU LÊN ĐƯỜNG NÊN THÁNH *của* **VỢ CHỒNG**

Tu đức là con đường gồm những phương thế để sống trọn gọi Kitô hữu trong một bậc sống và một hoàn cảnh cụ thể. Nói cách khác, tu đức là con đường để nên thánh. Tất cả mọi người đã chịu phép rửa đều được mời gọi và có bổn phận nên thánh. Nhưng dĩ nhiên, vì mỗi người có một bậc sống riêng, cho nên mỗi người có một con đường riêng để nên thánh. Linh mục có con đường tu đức riêng của linh mục, tu sĩ có con đường tu đức riêng của tu sĩ, giáo dân có con đường tu đức riêng của giáo dân. Trong bậc giáo dân, những đôi vợ chồng Kitô hữu cũng có con đường tu đức riêng của mình. Con đường tu đức của vợ chồng như thế nào, đó là điều chúng tôi cố gắng trình bày sau đây.

1. Trong số 48 của Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng, Công Đồng đã dạy: *“Các đôi vợ chồng Kitô hữu được củng cố và như thế được thánh hiến bằng một bí tích riêng để lãnh nhận các bổn phận và phẩm giá của bậc sống họ. Nhờ sức mạnh của bí tích này họ được thấm nhuần tinh thần Chúa Kitô, để chu toàn bổn phận hôn nhân và gia đình của họ. Do đó, tất cả đời sống của họ được thấm nhuần đức Tin, Cậy, Mến và càng ngày họ càng tiến gần hơn tới sự trọn lành riêng biệt của họ cũng như thánh hoá lẫn nhau và nhờ đó tôn vinh Thiên Chúa”.*



Để hiểu được tinh thần của giáo huấn trên đây, thiết tưởng chúng ta phải vượt qua hai khuynh hướng đối nghịch nhau. Trước hết, ngay cả vẫn còn nhiều người ngày nay cho rằng, nên thánh là chuyện dành riêng cho các tu sĩ và linh mục. Sống thánh giữa đời là chuyện không tưởng. Muốn nên thánh không có con đường nào khác hơn là xa lánh thế gian tội lỗi.

Đối lại với khuynh hướng trên đây, ngày nay có nhiều người chủ trương, để nên thánh, cần phải dấn thân; và để dấn thân người ta cần phải vượt qua những ranh giới của gia đình và tích cực tham gia vào các tổ chức và hoạt động của giáo xứ, giáo phận. Quả thực trong xu thế mới này hiện có không biết bao giáo dân tham gia tích cực

YÊU NHAU LÀ ĐƯỜNG NÊN THÁNH CỦA VỢ CHỒNG

vào các hoạt động của giáo xứ như: ca đoàn, dạy giáo lý, công giáo tiến hành.

Nói chung, những hoạt động bên ngoài gia đình như một thức tỉnh của người giáo dân quả là một điểm son trong Giáo Hội. Tuy nhiên, đằng sau những hoạt động ấy là cơn cám dỗ muốn quên đi những nghĩa vụ và sự thánh hoá trong gia đình khi nghĩ rằng, những hoạt động bên ngoài ấy là con đường duy nhất để người giáo dân được nên thánh.

2. Khuynh hướng này có lẽ bắt nguồn từ một quan niệm cho rằng, giá trị của con người được đo lường bằng mức độ dấn thân trong xã hội. Phong trào đấu tranh cho nữ quyền cũng được xây dựng trên quan niệm ấy. Người ta cho rằng, giải phóng người phụ nữ cũng có nghĩa là giải phóng họ khỏi những công việc nội trợ âm thầm trong gia đình. Nhiều người giáo dân đã bị giao động vì một quan niệm như thế, nhất là những người không có khả năng hay không có cơ hội tham gia vào những sinh hoạt đoàn thể của giáo xứ.

Quan niệm muốn nên thánh, cần xa lánh thế gian; hay ngược lại, chủ trương, muốn nên thánh, cần phải dấn thân hoạt động xã hội đều là những thái cực đi ngược lại tinh thần của Công Đồng. Công Đồng đề cao đời sống chiêm niệm cũng như hoạt động, nhưng đồng thời cũng nêu bật giá trị của chính nếp sống gia đình. Người Kitô hữu nên thánh bằng những xả thân hoạt động bên ngoài gia đình, nhưng cũng đạt được sự hoàn thiện bằng mối quan hệ và trong chính mối quan hệ vợ chồng.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Thực ra, hôn nhân được Chúa nâng lên hàng bí tích bởi lẽ tình yêu vợ chồng là dấu chứng của tình yêu Thiên Chúa đối với con người. Với lời thề hứa trong bí tích Hôn Phối, hai người phối ngẫu cam kết sẽ sống yêu thương nhau, chung thủy với nhau đến độ trở thành một dấu chứng, một bằng chứng của tình yêu Thiên Chúa đối với loài người. Yêu nhau, thủy chung với nhau, xây dựng tình yêu lứa đôi chính là bổn phận tiên quyết của đôi vợ chồng. Tình yêu ấy dẫn đến tình yêu và sự dưỡng dục con cái. Tình yêu ấy cũng thúc đẩy hai người hăng say hoạt động bên ngoài gia đình. Không có tình yêu ấy thì tất cả những hoạt động bên ngoài gia đình chỉ là những lần tránh thiếu trách nhiệm. Không thiếu những người giáo dân siêng năng việc nhà thờ nhưng lại lơ là việc gia đình; không thiếu những người giáo dân cho sự có mặt ở nhà thờ quan trọng hơn những bổn phận trong gia đình. Nhiệt thành trong công việc của Giáo Hội nhưng xao lãng bổn phận vợ chồng không thể được coi là một thái độ thánh thiện. Sự thánh thiện của đôi vợ chồng Kitô hữu trước tiên hệ tại việc xây dựng, củng cố tình yêu lứa đôi.

Người tín hữu Kitô cần có đôi mắt sâu sắc của niềm tin để nhìn tất cả mọi sự như là những biểu lộ của tình yêu bằng một cái nhìn trong sạch và thánh thiện. Trong đời sống vợ chồng, tất cả mọi biểu lộ của tình yêu đều là thánh thiện bởi đó là dấu chỉ của tình yêu Thiên Chúa đối với con người. Một ánh mắt, một âu yếm, một nụ hôn và tuyệt đỉnh của tất cả âu yếm là sự giao hợp vợ chồng đều là những hành động thánh thiện.

YÊU NHAU LÀ ĐƯỜNG NÊN THÁNH CỦA VỢ CHỒNG

3. Trong một phúc âm ngụ ý thư, tức là sách không được Giáo Hội nhìn nhận là do linh ứng, kể lại rằng, một hôm có người hỏi Chúa Giêsu khi nào Nước Chúa đến. Người trả lời: khi nào hai người nên một.

Quả thực, sự nên một của hai người nam nữ tức tình yêu vợ chồng là dấu chỉ của Nước Chúa. Khi hai vợ chồng yêu thương nhau bằng một tình yêu quảng đại, hy sinh, chung thủy, khi họ cố gắng xây dựng và vun trồng tình yêu lứa đôi, thì chính là lúc họ làm chứng cho tình yêu của Chúa và tham dự vào sự thánh thiện của Ngài. Còn giá trị nào cao cả hơn tình yêu. Còn câu chuyện tình nào lãng mạn cho bằng Điểm Tình Ca, thế mà câu chuyện đó lại được Thiên Chúa mượn để nói lên tình yêu thánh thiện của Ngài đối với con người.

Sách Giảng Viên đã có một cái nhìn rất lành mạnh về tình yêu vợ chồng. Ở đoạn 9, 9, Côhelét đã khuyên người chồng như sau: “Hãy hưởng cuộc đời với người vợ người yêu dấu suốt cả những ngày kiếp phù sinh của người, những ngày Thiên Chúa ban cho người ở dưới ánh dương”.

Yêu nhau, sống trọn cho nhau, hy sinh cho nhau, thủy chung với nhau. Đó là ơn gọi và đòi hỏi thiết yếu của những người sống bậc vợ chồng. Người ta không lấy nhau vì một mục đích nào khác hơn là tình yêu và đó là con đường nên thánh đích thực của các đôi vợ chồng. Xin được mượn lời của Đức Giáo Hoàng Piô V để kết thúc câu chuyện: “Tôi sẽ phong thánh tức khắc cho người đàn bà nào mà người chồng không bao giờ phàn nàn trách móc” □

PHẦN THỨ BỐN

**XÂY DỰNG GIA ĐÌNH
HẠNH PHÚC & HỮU ÍCH**

[LGT] Trong phần thứ bốn này, độc giả có dịp tìm hiểu 5 bài về việc xây dựng Gia đình hạnh phúc và hữu ích. Trước hết là bài “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” của Augustinô Trần Cao Khải. Kế đến là bài “Bí Quyết giữ gia đình êm ấm hạnh phúc” của thầy Phó tế vĩnh viễn GBt. Nguyễn Văn Định. Tiếp theo là hai bài “Đức Ái là nền tảng hạnh phúc gia đình” và “Sống Đức Ái nơi gia đình” của linh mục Giuse Tạ Duy Tuyền.

Sau cùng là bài “Củng cố Tình Yêu và Hạnh Phúc Gia Đình” của Giêrônimô Nguyễn Văn Nội. Đây là đề tài thuyết trình hay đúng hơn là chia sẻ của một giáo dân với nhiều nhóm gia trưởng, hiền mẫu. Nội dung trong bài là những điều hết sức cụ thể, thực tế, bình dị nhưng không thiếu nét sâu sắc.

**BÀI I: Đ N ÔNG XÂY NH ,
Đ N B XÂY TỔ ẤM**

*H*ôn ước mà nhờ đó người nam và người nữ tạo nên một cộng đồng sự sống và tình yêu, đã được Đấng Sáng Tạo thiết lập và phú cho những luật riêng. Tự bản chất, hôn nhân hướng đến thiện ích của đôi vợ chồng, việc sinh sản và giáo dục con cái. Hôn nhân giữa

ĐÀN ÔNG XÂY NHÀ, ĐÀN BÀ XÂY TỔ ẤM



những người đã chịu phép thánh tẩy được Chúa Kitô nâng lên hàng bí tích”. (Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo số 1660, trang 608 – Tòa TGM TP HCM - 1997).

Khi nói về hôn nhân gia đình, trong dân gian ta có câu: “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm”. Đó là một trong những hình ảnh gần gũi, dễ thương và nhiều ý nghĩa nhất. Đây là một bức họa đẹp và sinh động về khung cảnh hòa hợp hòa điệu trong một gia đình hạnh phúc. Hình ảnh vừa nói lên ý nghĩa sâu xa của sự hợp tác tương ứng và gắn bó giữa hai vợ chồng trong trách nhiệm xây dựng hôn nhân gia đình, lại vừa khơi gợi sự sống sinh động và linh hoạt trong cộng đồng gia đình, trong đó mỗi thành viên đều ra sức tích cực hoạt động vì lợi ích chung...

Thành quả của tình yêu là hôn nhân, thành quả của hôn nhân là mái ấm gia đình và con cái được sinh ra và lớn lên trong đó. Quy luật ngàn đời của xã hội con người là vậy. Engels đã nói: *“Tình yêu chân chính là tình yêu dẫn đến hôn nhân”*. Còn Polly Adler thì khẳng định: *“Một mái nhà cộng với tình yêu thành mái ấm”*. Và thi hào người Anh Byron quả quyết: *“Nếu không có những trái tim yêu thương, thì không có mái ấm gia đình”*.

Tình yêu – Hôn nhân – Gia đình, chuỗi ba từ ấy thường luôn đi liền nhau và gợi nên một hình ảnh về một tổng thể cấu trúc có nét đẹp hài hòa, thiêng liêng và đầy ý nghĩa...Cấu trúc ấy đã mặc nhiên cho thấy rằng khi chấp nhận đời sống hôn nhân, người ta phải có mục tiêu cụ thể để hướng tới : xây dựng và phát triển một gia đình hạnh phúc, ấm êm. Mặt khác, cần phải tiếp tục duy trì tình yêu ban đầu để hôn nhân phát triển bền vững lâu dài. Bên cạnh đó, con cái, nhờ ân huệ và thành quả tình yêu ấy, được sinh ra, được giáo dục trưởng thành để trở nên những con người hữu ích.

Ngày nay, người ta nói đến nguy cơ của những bạn trẻ tôn vinh và chấp nhận những thứ hôn nhân “đặc biệt” như : *hôn-nhân-không-cam-kết, hôn-nhân-không-mục-đích, hôn-nhân-thử-nghiệm, hôn-nhân-liền-tay, hôn-nhân-tiền-hôn-hậu-thứ* vv...Tất cả những “mác” hôn nhân ấy đang hấp dẫn nhiều bạn trẻ và đã gây không ít đau đớn, thất vọng cho họ ! Báo chí đã có nhiều phóng sự “buồn thảm” về thực trạng bi kịch của những “mốt” hôn nhân như thế. Bởi vì, như một danh nhân đã nói : *“Họ mơ mộng khi yêu nhau và thức tỉnh khi lấy nhau”*.

ĐÀN ÔNG XÂY NHÀ, ĐÀN BÀ XÂY TỔ ẤM

Có lẽ trong cuộc sống đang có nhiều khủng hoảng và thách thức về những vấn đề hôn nhân gia đình, chúng ta tự thức tỉnh để nhìn lại mục đích, ơn gọi của hôn nhân gia đình là gì và tự hỏi nên làm gì để có thể bảo vệ, củng cố mái ấm càng ngày càng ấm êm hơn.

§ BA NGỌN NẾN LUNG LINH...

Ca sĩ – nhạc sĩ Ngọc Lễ đã viết một bài hát rất dễ thương về gia đình, mà hẳn là nhiều người đã biết đến : *“Cha là cây nến vàng, mẹ là cây nến xanh, con là cây nến hồng, ba ngọn nến lung linh, thấp sáng một gia đình...”*. Hình ảnh thật đẹp, thật diệu vợi ! Cái đẹp huyền diệu và quyến rũ từ ánh sáng lung linh của ba ngọn nến xanh-vàng-hồng : cha-mẹ-con cái. Một bức tranh thật tuyệt vời !...

“Hôn nhân là một công trình mà ta phải kiến tạo suốt đời”, Văn hào Pháp A. Maurois đã nói vậy. Công trình hôn nhân, vừa khó khăn vừa lâu dài ấy, được thực hiện không do một người mà là nhiều thành viên trong gia đình. Gia đình trước hết là một cộng đồng. Một cộng đồng cơ bản và làm hạt nhân cho những cộng đồng lớn hơn. Và cộng đồng này trước hết được xây trên nền yêu thương.

Đại văn hào Pháp V. Hugo đã thi vị hóa như sau : *“Ngôi nhà được xây bằng gỗ đá, bằng ngói, bằng cột bằng kèo. Gia đình được xây bằng những việc làm yêu thương. Nó sẽ trụ vững một ngàn năm”*. Rõ ràng là, để hôn nhân bền vững, để gia đình hạnh phúc bền lâu, người ta phải xây dựng bằng những vật liệu không mồi

không một, đó là chất liệu tinh thần : lòng nhân ái yêu thương đùm bọc và sự chung thủy kiên vững. Gia đình là một kiến trúc xây dựng thuộc về trách nhiệm của mọi thành viên.

ĐIỀU GÌ ĐẸP NHẤT TRẦN GIAN?!...

Trong số báo Tuổi Trẻ Chủ Nhật ra ngày 1-9-2002, mục Nghệ Thuật Sống, có bài “**Bức tranh tuyệt vời**” của tác giả Chung Sa, kể câu chuyện về một họa sĩ suốt đời mơ ước vẽ một bức tranh đẹp nhất trần gian. Ông đi gặp ba nhân vật để hỏi ý kiến : vị giáo sĩ, cô gái và người lính. Vị giáo sĩ đề nghị vẽ niềm tin, vì niềm tin nâng cao giá trị con người. Còn cô gái thì muốn vẽ tình yêu, vì tình yêu làm cho cay đắng trở nên ngọt ngào, đem nụ cười cho kẻ khóc than, khiến điều bé nhỏ thành vĩ đại cao thượng, tạo niềm vui cho cuộc sống... Về phần người lính, anh ta gợi ý vẽ hòa bình, bởi hòa bình là điều đẹp nhất trần gian, ở đâu có hòa bình, ở đó có cái đẹp. Ông phân vân tự hỏi : “*Làm sao có thể vẽ một lúc cả niềm tin, cả hòa bình và cả tình yêu được?*”... Cuối cùng, khi về nhà mình, ông họa sĩ đã nhận ra **niềm tin trong ánh mắt các con, tình yêu trong cái hôn của người vợ**; những điều đó làm tâm hồn ông tràn ngập hạnh phúc và bình an. Ông bắt đầu vẽ và hoàn thành tác phẩm mà ông không ngần ngại đặt tên tác phẩm của mình là **Gia đình**. Lúc này, *người họa sĩ đã hiểu điều gì là đẹp nhất trần gian rồi...*

Dựa vào câu chuyện trên, bài viết do tác giả Chung Sa sưu tầm, đã đưa ra một kết luận : “*Thật vậy, gia đình là*

ĐÀN ÔNG XÂY NHÀ, ĐÀN BÀ XÂY TỔ ẤM

*nơi đầy ắp tiếng cười của trẻ thơ, tiếng hát của người mẹ và sức mạnh của người cha. Nơi đó có hơi ấm của những con tim biết yêu, là ánh sáng của đôi mắt tràn đầy hạnh phúc, là sự ân cần, là lòng chung thủy. **Gia đình là ngôi thánh đường đầu tiên cho trẻ thơ học những điều hay lẽ phải, học niềm tin và lý tưởng sống. Đó là : nơi chúng ta tìm về để được ủi an nâng đỡ – nơi những món ăn đơn sơ cũng thành mỹ vị – nơi tiền bạc không quý bằng tình yêu – nơi ngay cả nước sôi cũng reo lên niềm vui hạnh phúc”.***

*** XÂY NHƯNG KHÔNG “CÁT”!?!...**

Thật vậy, có gia đình là có tất cả. Người ta thường nói : *“Không nơi nào bằng mái ấm gia đình !”* (No place like home). Sống trong gia đình êm ấm người ta sẽ cảm nhận như sống trên thiên đường !... Đó là một sự thật.

Nhưng sẽ là bất hạnh nếu người ta phải sống trong một môi trường gia đình bất ổn và thiếu vắng tình yêu. H. de Balzac, nhà văn vĩ đại của Pháp đã nói : *“Hôn nhân là con đường dắt ta vào địa ngục hay đưa ta vào thiên đàng”*. Vì sao có loại hôn-nhân-địa-ngục ?

Đó là vì người ta xây dựng xong rồi đem “cát đi” tất cả, không khác gì những di tích, kỷ vật cũ kỹ, mớ meo, lạnh tanh giấu kín trong nhà bảo tàng vậy thôi ! Tình yêu trở nên nhạt thếch. Niềm tin biến thành khô cứng. Hy vọng thui chột. Nụ cười tắt lịm. Hạnh phúc chỉ còn là “một chút gì đó xa vắng...để ngàn năm đợi ngàn năm chờ” !...

Tuy nhiên, dù bi kịch thì vẫn có, nhưng người ta có

thể vượt qua bằng tình yêu, nghị lực và sự hợp tác chân thành. James Thurber đã nêu ý kiến sau đây : “*Trong hôn nhân, gặp nhau là bước đầu, sống chung với nhau là bước kế tiếp, **làm việc chung với nhau** mới làm nên một gia đình êm ấm*”. Nếu có mồ hôi và nước mắt trong hôn nhân thì đó là lẽ thường tình. Đó là mồ hôi của lao động và hi sinh. Đó là nước mắt của cảm thông và thiện chí. Hôn nhân đích thực không bao giờ làm ta rơi vào ảo tưởng của mộng mơ. Nhưng có một điều chắc chắn là : “*Trong hôn nhân, nụ cười và nước mắt làm nên khúc nhạc cuộc đời*” (David Sarnoff).

Sự hợp tác chân thành và tinh thần trách nhiệm cao trong gia đình sẽ là yếu tố quan trọng giúp duy trì sự bền vững của hôn nhân. Kinh nghiệm dân gian vẫn còn ý nghĩa và giá trị thực tiễn : “*Thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn*”... Sự hoà thuận trong vợ chồng không làm cho đôi bạn mất đi cái “tôi” riêng của mình, trái lại, nó bổ túc, hoàn thiện mỗi con người. Theo các chuyên gia về hôn nhân gia đình thì để có sự hợp tác hiệu quả giữa hai vợ chồng, nên tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản sau đây:

- 1.- Tôn trọng sự khác biệt của nhau (giới tính, cá tính, sở thích...);
- 2.- Trân trọng những ý kiến cá biệt của nhau;
- 3.- Nặng bàn bạc, thảo luận các vấn đề hệ trọng trong gia đình;
- 4.- Tranh luận trên tinh thần “bình đẳng” và “hai bên cùng có lợi”;

ĐÀN ÔNG XÂY NHÀ, ĐÀN BÀ XÂY TỔ ẤM

5.-Hãy nắm vững *Nghệ thuật của sự nhượng bộ*;

6.-Hãy biến những “mâu thuẫn, bất đồng” thành sức mạnh;

7.-Biết nhận ra những điểm mạnh và bỏ qua những điểm yếu của nhau;

8.-Hãy nhớ kỹ điều này : *Phân nửa những vấn đề trong hôn nhân được giải quyết bằng cách **giữ im lặng***.

Viễn ảnh về một mái ấm với “ba ngọn nến lung linh” là điều có thực đối với những ai biết khao khát hạnh phúc và sẵn sàng hành động cách tích cực cho tình yêu và vì hạnh phúc gia đình. Và “Bí quyết lớn nhất làm cho cuộc hôn nhân thành công là coi tất cả các tai họa là chuyện nhỏ và không bao giờ biến chuyện nhỏ thành tai họa” (Harold Nicholson).

§ TỪ MÁI ẤM GIA ĐÌNH ĐẾN CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI...

Nếu hôn nhân là hoa quả của tình yêu chân chính thì gia đình là điểm dừng lý tưởng của hôn nhân đúng nghĩa. Câu nói sau đây đã diễn tả ý nghĩa ấy : *“Hôn nhân không phải là điểm đến. Nó chỉ là một cuộc hành trình tiến đến **một gia đình hạnh phúc**, nơi đây tình yêu là điều quan trọng nhất”*.

Xã hội coi gia đình là tế bào đầu tiên của cộng đồng, là nền tảng của nhân loại. Có gia đình tốt tất có xã hội lành mạnh. Do đó, gia đình có trách nhiệm và bổn phận xây dựng và làm đẹp xã hội.

Với người tín hữu Kitô giáo, hôn nhân gia đình còn mang nhiều ý nghĩa cao cả hơn nữa. Một vài gợi ý sau đây sẽ giúp chúng ta có cái nhìn rõ nét hơn về gia đình Kitô giáo và những bổn phận của nó.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Thiên Chúa đã thiết lập định chế hôn nhân và trao cho hôn nhân sứ mạng hình thành và phát triển cộng đồng gia đình theo chương trình kế hoạch của Người. Chúa Giêsu cũng đã chúc phúc, thánh hóa hôn nhân và Ngài nâng thực tại ấy lên hàng bí tích. Thánh Phaolô đã mô tả tính cách bí tích của hôn nhân như là sự kết hợp giữa Chúa Kitô (hiền phu) và Hội thánh (hiền thê) (x.Ep 5,21-33).

Gia đình Kitô hữu luôn phải sống và giới thiệu cho thế giới mô hình gia đình theo Tin Mừng Kitô giáo.

Thư Mục Vụ của Hội Đồng Giám Mục VN năm 2002 về chủ đề “Thánh hóa gia đình”, đề mục ‘Gia đình’ số 6, đã nêu rõ: “...*Theo ý định của Thiên Chúa, hôn nhân là nền tảng cho một cộng đoàn rộng lớn hơn, tức là gia đình. Nhờ hôn nhân mà đôi bạn trở thành cha mẹ, lãnh nhận nơi Thiên Chúa quà tặng là những người con. Khi cha mẹ yêu thương con cái, họ trở thành dấu chỉ hữu hình của Tình Yêu Thiên Chúa đối với con người. Khi cha mẹ chăm sóc con cái, họ làm thành một cộng đồng hiệp thông những ngôi vị. Chính sự hiệp thông mật thiết trong gia đình Kitô giáo là hình ảnh sự hiệp thông giữa Ba Ngôi Thiên Chúa : Yêu nhau và nên một với nhau mà vẫn hoàn toàn tôn trọng sự khác biệt giữa các ngôi vị. Từ ý nghĩa ấy, ngay giữa lòng cuộc sống hôn nhân và gia đình, toàn bộ những tương quan liên vị như tình vợ chồng, tình phụ mẫu, tình con thảo, tình anh em được kết dệt, và nhờ đó, mỗi ngôi vị được dẫn đưa vào trong ‘gia đình nhân loại’ và ‘gia đình Thiên Chúa’ là Hội Thánh (ĐSGĐ, số 15)*”.

ĐÀN ÔNG XÂY NHÀ, ĐÀN BÀ XÂY TỔ ẤM

Khi các gia đình Kitô hữu “*đã phấn đấu trong mọi khó khăn của cuộc sống để gìn giữ nét đẹp gia đình Kitô giáo, theo khuôn mẫu đời sống hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa*” (Thư Mục Vụ của HĐGM VN năm 2002, phần II , số 7) thì đang trở nên men, muối, ánh sáng cho đời. Họ chẳng những phải hoàn thiện chính bản thân mình mà còn được kêu gọi tỏa gương sáng ra bên ngoài, như ánh sáng lung linh, như hương thơm dịu êm, như hơi ấm nồng nàn...”*Một gia đình Kitô hữu thực sự tốt đẹp không thể chỉ đóng kín trong những sinh hoạt riêng tư, nhưng cần mở rộng mối quan hệ với những gia đình chung quanh, để kính trọng yêu thương, trao đổi học hỏi và quan tâm giúp đỡ, góp phần phát triển nền văn minh tình thương*” (Thư Mục Vụ của HĐGM VN năm 2002, phần III, số 8).

Xa hơn, rộng hơn, gia đình Kitô giáo có nhiệm vụ làm tông đồ giáo dân. Công Đồng Vaticanô II đã khẳng định : “*Từ gia đình, Kitô giáo thấm nhập vào tất cả các tổ chức cuộc sống và dần dần biến đổi các tổ chức ấy; nơi gia đình, vợ chồng tìm thấy ơn gọi riêng của mình là làm chứng cho nhau và cho con cái lòng tin và tình yêu Chúa Kitô. Gia đình Kitô giáo lớn tiếng loan truyền sức mạnh của Nước Thiên Chúa và niềm cậy trông vào một đời sống hạnh phúc. **Như thế bằng gương lành và chứng tá, gia đình Kitô giáo thuyết phục thế gian đảm nhận tội lỗi mình, đồng thời sáng soi những kẻ đang tìm kiếm chân lý***” (CĐ. Vat. II – Hiến chế Tín lý về Giáo Hội – Ch.IV ‘Giáo dân’ – số 35, trang 114 – Bản dịch Việt ngữ Giáo hoàng Học viện Piô X Đà Lạt – 1975).

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Đức Gioan-Phaolô II trong Tông huấn về những bổn phận của gia đình Kitô hữu (Familiaris Consortio) đã nhấn nhủ : *“Gia đình Kitô hữu ngày nay thường đang bị cám dỗ nản lòng hay đang âu lo trước những khó khăn, ngày một lớn ; lòng yêu mến ấy còn được biểu lộ qua một hình thức trở vượt nữa, đó là đem lại cho gia đình Kitô hữu những lý do để tự tin vào mình, qua những phong phú mà gia đình có được tự bản chất hay do ân sủng, qua sứ mạng Thiên Chúa đã ủy thác cho gia đình. ‘Các gia đình ngày nay phải trấn tĩnh lại! Phải theo Chúa Kitô’...Ngoài ra, các Kitô hữu còn có bổn phận phải loan báo cách vui tươi và xác tín, ‘Tin Mừng’ về gia đình, vì một cách tuyệt đối, gia đình đang còn và mãi mãi vẫn còn cần nghe và cần hiểu ngày càng sâu sắc hơn, những lời đích thực mạc khải cho gia đình biết chân tính của nó, những tiềm năng và tầm quan trọng sứ mạng gia đình trong xã hội loài người và trong Hội Thánh Thiên Chúa.”* (ĐGH Gioan Phaolô II - Tông Huấn Familiaris Consortio về những bổn phận của gia đình Kitô hữu – số 86, trang 182 – Roma 2002).

Aug. Trần Cao Khải – Gx. TMT Tp.HCM
[Sưu tầm của GDHT]

BÀI II:

**BÍ QUYẾT GIỮ GÌN GIA ĐÌNH
ẤM ÊM HẠNH PHÚC**

D í quyết thứ nhất: Để giữ Gia đình bạn êm ấm và hạnh phúc là : NÓI ÍT. Nói ít bạn sẽ thấy Chúa Thánh Thần dẫn dắt, sáng suốt trong mọi hành động, làm người đối diện phải cảm phục, thực hành được đức yêu thương, thấy được cái hay cái dở của mình, khôn ngoan trong mọi quyết định và tâm hồn bạn được bình an thư thái.

Ca dao có câu: “Lời nói không mất tiền mua, liệu lời mà nó cho vừa lòng nhau”. Vợ chồng là những người được Cha kêu gọi để tiếp tục sứ mạng thực hiện tình yêu của Ngài. Lời Chúa dạy: *Anh em là những người được Thiên Cha tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa, nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau.* (Cl 3, 12-13).

Bí quyết thứ hai: Khi bạn để Chúa Ba Ngôi làm chủ hướng dẫn mọi hành động và quyết định trong gia đình, rồi cầu nguyện tha thiết với kinh Lạy Cha, rồi làm theo những phương pháp sau :

- 1- Bạn hàng ngày dành thì giờ lấy 5, 10 phút đọc Lời Chúa, suy niệm và cầu nguyện chung giữa vợ chồng con cái với nhau.

BÍ QUYẾT GIỮ GÌN GIA ĐÌNH ẤM ÊM HẠNH PHÚC

- 2- Nói chuyện, gần gũi, lắng nghe những vui buồn của nhau. Luôn giữ nét mặt vui vẻ, tươi cười và quan tâm đến nhau.
- 3- Hy nói đến ưu điểm của nhau. Tránh kể lại những khuyết điểm của nhau, vì như vậy sẽ mang con sâu phá hoại vườn hồng.
- 4- Xếp đặt, nhận làm những việc vặt giúp nhau như rửa chén, quét nhà, làm vườn, lau nhà và các nhu cầu khác của nhau.
- 5- Đi đâu nên nói với nhau một tiếng, tránh im lặng đi, về hay la cà, bè bạn, ăn uống nhậu nhẹt, trai gái.

“Đi đâu cho thiệp cùng đi,

Đói no thiệp chịu, lạnh lùng thiệp cam”.

Trong sách hạnh thánh Vincent Ferrier kể lại câu chuyện như sau: Có chị kia bị chồng đánh hoài, nên chạy đến thưa với cha:

- Chồng con nó vũ phu quá, nó đánh đập con hoài hoài, xin cha chỉ giúp con cách nào để gia đình con được yên ấm.
- Con vào tu viện xin thầy phụ trách một bình nước giếng trong nhà dòng. Con đem nước này về để dành, mỗi khi nổi giận, con uống một hớp nước vào miệng rồi ngậm lại, đừng nuốt ngay.

Một hôm anh chồng đi làm về, mặt xừng xừng hơi rượu, anh lại kiếm cớ la rầy vợ đủ điều, thế mà hôm nay anh không thấy chị nói lời nào? Anh nghĩ rằng, chắc vợ mình đã có lòng nhịn nhục, tha thứ cho chồng, nên anh

không đánh đấm vợ như những lần trước. Nhưng anh không biết rằng vợ anh đang ngậm miếng nước thánh Vincent trong miệng, nên không thể cãi lại nhiều lời với chồng.

Sau một thời gian, người vợ tới gặp thánh Vincent, chị tỏ hết lòng ca ngợi nước giếng nhà Dòng quá linh thiêng, đã giúp vợ chồng con vui vẻ, bớt gây sự và cãi vã. Thánh Vincent bảo chị: đâu có linh liếc gì! Vì nhiều lần trước anh nói một, chị cãi mười, nên gia đình mới lộn xộn xào xáo, từ ngày chị ngậm nước đến nay, nó ít nên anh ấy đâu còn gì để cãi nhau, chửi bới chị ! ?

Tóm lại, bí quyết để gia đình êm ấm trước tiên là tập **nói ít, chứ không phải ít nói**. Vì phần lớn gia đình lục đục đổ vỡ là tại vợ chồng hay nói quá nhiều, nóng nảy chẳng ai chịu ai.

Bí quyết thứ hai là áp dụng thường xuyên 5 nguyên tắc trên:

- 1/ Cầu nguyện chung với nhau.
- 2/ Lắng nghe nhau.
- 3/ Giúp đỡ nhau.
- 4/ Nói ưu điểm của nhau.
- 5/ Tâm sự với nhau.

Phó tế: GBt. Nguyễn Văn Định

johnhvn@yahoo.com

[Tác giả gửi cho GDHT]

BÀI III: ĐỨC ÁI LÀ NỀN TẢNG HẠNH PHÚC

Sinh ra và lớn lên ở thôn quê, tôi đã rất nhiều lần chứng kiến cảnh “lục đục” của gia đình hàng xóm. Chuyện chồng uống rượu say, về nhà đánh vợ dọa con xảy ra như cơm bữa. Tôi nhớ rất rõ những buổi chiều chạng vạng ấy, cái không khí chờ đợi, sự im lặng căng thẳng trước khi



bão nổi: người vợ đang trò chuyện với hàng xóm lo tất tả chạy về nhà, càng tỏ ra bận rộn với công việc nấu nướng quét dọn càng tốt; mấy đứa con đang la ó đùa giỡn ngoài đường bị mẹ gọi vào nhà, con gái ngồi xuống giúp mẹ rửa rau, con trai ra giếng tắm, hay lên ra sau hè. Muốn đóng cổng lắm, để tiếng ồn giảm bớt, xấu hổ giảm bớt, nhưng “ông” về tới nhà mà thấy cổng đóng thì càng thêm rắc rối!

Tôi nhớ rất rõ ánh mắt hoảng sợ của những đứa con khi chúng chạy qua nhà hàng xóm, theo lời dặn của mẹ, chờ đến khi yên lặng rồi hãy về. Những cảnh bạo hành đó không chỉ xảy ra hôm qua, mà ngay hôm nay vẫn còn đó những cảnh ngược đãi của những người thân trong gia đình dành cho nhau.

Bạo hành trong gia đình được diễn ra dưới nhiều hình thức, bao gồm bạo hành về thể xác; khủng bố về tinh thần; nhục mạ, mắng chửi; kiểm soát kinh tế nhằm tạo lệ thuộc về mặt tài chính; lạm dụng tình dục; kiểm soát từ việc làm đến

ĐỨC ÁI LÀ NỀN TẢNG HẠNH PHÚC

giao thiệp, thăm hỏi bạn bè, gia đình, họ hàng,.. Nguyên nhân dẫn đến những tình trạng này là rượu. Cộng với rượu là nhiều tác nhân khác, như ghen tuông, cộc tính, thất nghiệp, v.v.

Đánh đập, mắng chửi, cô lập, và cưỡng ép tình dục chỉ là những biểu hiện chứ chưa đủ để định nghĩa bạo hành trong gia đình hay miêu tả đúng bản chất của nó. Bạo hành trong gia đình là một sự áp bức. Giống như bạo sự áp bức khác, bạo hành trong gia đình diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau, nhưng có cùng một mục đích: thiết lập quyền lực và gia tăng sự chế ngự của một người đối với người khác.

Bạo hành trong gia đình không bao giờ là một tai nạn hay một rủi ro nhất thời. Bạo hành trong gia đình là một quá trình biến chuyển dai dẳng, và nguyên nhân của bạo hành trong gia đình xét tận gốc rễ là tầng tầng lớp lớp những truyền thống và tiêu chuẩn đạo đức của một xã hội, đã được cá nhân hấp thu và biến chuyển. Người chồng có thể tự cho phép mình đánh đập, mắng chửi, cô lập hay cưỡng ép tình dục vợ mình, không phải vì anh uống quá say, giận quá mất khôn, quá ghen tuông, hay quá thèm khát tình dục mà không kiềm chế được mình. Anh ta có thể cho phép mình làm những điều đó bởi vì anh tin rằng anh có quyền được uống say, giận, ghen, và quan hệ tình dục với vợ mình vào bất cứ lúc nào, vì anh là chồng, anh là một người đàn ông. Bất cứ ai, ít học hay có học, đều có thể tin rằng mình có quyền như vậy.

Lý do tại sao nhiều phụ nữ bị bạo hành vẫn cắn răng chịu đựng thì đã được phân tích nhiều, và văn hoá luôn đóng một vai trò quan trọng. Người phụ nữ Việt Nam vốn tính cam chịu, bởi văn hoá Việt Nam vốn đề cao “một điều nhịn chín điều

lành”, trong khi đa số đàn ông Việt Nam tính tình gia trưởng, độc đoán, muốn vợ luôn phải nghe lời mình. Chẳng phải ông bà ta ngày xưa từng dạy: “Chồng giận thì vợ làm lành/Miệng cười hớn hở rằng anh giận gì?” Người Việt Nam lại chú trọng nhiều đến thể diện, danh giá, nên muốn giấu chuyện gia đình, tránh “vạch áo cho người xem lưng”. Đa số phụ nữ Việt Nam luôn có tính hy sinh, chịu khó cho gia đình, và thường có tâm lý nhịn nhục để khỏi làm mất mặt cha mẹ.

Tuy vậy, xét văn hoá Việt Nam để hiểu thái độ của người Việt Nam đối với bạo hành trong gia đình là cần thiết nhưng chưa đủ. Có phụ nữ Việt Nam không cam chịu, và cũng có nam giới Việt Nam không gia trưởng. Bạo hành trong gia đình là một sự lựa chọn hoàn toàn tự chủ của một cá nhân, bất kể trình độ học vấn hay giàu nghèo. Cá nhân đó tin rằng mình có quyền quyết định cuộc sống của người bạn đời, con cái, người yêu, hay cả những người thân khác.

Ví thế, để tránh đi những bạo hành đáng tiếc cho gia đình, chúng ta hãy học hỏi đức ái Ky-tô giáo mà thánh Phao-lo đã dạy: ‘Đức ái thì bao dung, nhân hậu, không ghen tương. Đức ái thì nhẫn nại, thi hy sinh. . .’ Và ngài đúc kết rằng: “anh em đừng mắc nợ nhau điều gì “ngoài đức bác ái yêu thương”.

1- Đức ái là đón nhận nhau trong yêu thương tha thứ

Gia đình là cộng đoàn hợp nhất yêu thương. Vì chính tình yêu nam nữ làm nên tình nghĩa vợ chồng để cùng nhau xây dựng một mái ấm gia đình. Gia đình hạnh phúc là gia đình có tình yêu. Vì vậy: Hãy đảm bảo cho mái nhà chúng ta đang sống, đừng còn một em nhỏ nào, một người lớn nào, dù nam

ĐỨC ÁI LÀ NỀN TẢNG HẠNH PHÚC

hay nữ, cảm thấy không được đóai hoài hay không được yêu thương nơi chính gia đình của mình. Nhiều ông bố, nhiều bà mẹ, nhiều người con đã không muốn trở về nhà vì họ không được quan tâm, chăm sóc và cảm thông từ gia đình. Họ cảm thấy cuộc đời họ thật vô nghĩa khi ở với gia đình thiếu sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Đặc biệt hãy chống lại tên phá hoại an bình kinh tởm. Nạn phá thai là tên phá hoại an bình kinh tởm nhất. Nó phá hoại tình yêu. Nó phá hủy hình ảnh Thiên Chúa. Nó phá hoại sự hiện diện của Thiên Chúa. Nó phá hủy lương tâm người mẹ (hồ dữ không ăn thịt con). (Có người hỏi rằng: “đặt vòng có tội không? Thừa có. Phá thai non)

Vì vậy, nơi gia đình mỗi người hãy học cho biết yêu thương. Vì yêu thương là nỗ lực không ngừng biến ác cảm thành thiện cảm. Biến hận thù thành tha thứ. Đây là lãnh vực cần chiến đấu nhiều hơn cả để chế ngự bản năng ganh ghét trong con người của mình, để sống vị tha hơn giữa anh em.

Người xưa cũng nói rằng: Sống chung là một cuộc chiến đấu liên lĩ. Chén bát còn có khi xô xát, chứ vợ chồng sống chung với nhau lâu ngày, tránh sao cho khỏi những lúc cơm chẳng lành canh chẳng ngọt? Vì bá nhân bá tính mà (mỗi người một tính khác nhau). Ngọc nhìn lâu sẽ tìm thấy vết, Hoa để gần sẽ hết mùi hương.

Thực tế cho thấy cuộc sống Hôn nhân không luôn phẳng lặng như mặt nước hồ thu. Bao nhiêu sóng gió nổi lên vì cá tính dị biệt, anh thì chậm rãi nghiêm trang, chị lại mau chân lẹ miệng. Hoặ chồng thì hào hoa phong nhã,, vợ thì kín đáo, keo kiệt, anh mê tân nhạc, chị thích cải lương... Đây là chưa

kể đến vấn đề bất đồng quan điểm trong việc làm ăn, sống theo tôn giáo, dạy bảo con cái....

Nếu sự khác biệt này cứ tiếp diễn bằng sự xung khắc sẽ dẫn đến cơm chẳng lành, canh chẳng ngọt. Thế nên chí có tình yêu mới hàn gắn lại những đổ vỡ do sự khác biệt gây nên. Vì “thương nhau cau bẫy bỏ ba, ghét nhau cau bẫy bỏ ra làm mười.”



2. Đức ái đòi hỏi phải sống vì người khác

Khi tạo dựng con người, Thiên Chúa đã tạo dựng con người có đôi. Con người phải có tính xã hội, phải biết hoà mình trong số đông nhân loại vì: “Con người ở một mình không tốt (St 2, 18).

Thực vậy, con người càng đi tìm chính mình, con người càng đánh mất chính mình. Càng co cụm trong vỏ ốc của mình, con người càng chết dần trong nỗi cô đơn của mình. Nỗi khát khao hạnh phúc của con người chỉ có thể lấp đầy khi đến với tha nhân mà thôi. Đó là chân lý nền tảng về con người.

Qua cuộc sống và cái chết của Ngài, Chúa Giêsu cũng khẳng định chân lý ấy. Ngài nói: “Ai giữ lấy mạng sống mình, thì sẽ mất, còn ai liều mạng sống mình vì Thầy thì sẽ tìm thấy được sự sống muôn đời” (Mt 10,39). Đó là nghịch lý của Kitô giáo, nhưng đó cũng là chân lý của muôn đời. Thật thế, tất cả những ai miệt mài trong danh lợi, chức quyền, lạc thú của riêng mình cũng sẽ chuốc lấy đắng cay, chua xót, muộn phiền

ĐỨC ÁI LÀ NỀN TẢNG HẠNH PHÚC

mà thôi. Trái lại, một cuộc sống tiêu hao vì người khác sẽ luôn là một cuộc sống tràn đầy, sung mãn. Chính trong phục vụ, con người mới tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống. Chính trong những nghĩa cử yêu thương, con người mới tìm được nguồn hạnh phúc đích thực.

Trong đời sống gia đình, điều này càng thể hiện rõ nét: chúng ta chỉ sở hữu hạnh phúc từ gia đình khi chúng ta cho đi tình yêu, sự sống, sự hy sinh quên mình là lúc chúng ta đón nhận niềm vui và hạnh phúc. Ngược lại, chúng ta chỉ nhận lãnh sự buồn tẻ, thất vọng, nếu chúng ta chỉ đòi người bạn cùng phụng chúng ta, thì chúng ta sẽ không có cơ hội nhận lãnh hạnh phúc.

3. Đức ái đòi phải chung thủy với nhau

Có một lần trên chuyến xe, tôi đã được nghe mẫu tâm sự vun giữa mấy bà mấy cô với nhau. Bà thì than rằng ông chồng của mình bê bối. Bà thì bức tức thấy ông nhà đèo bông mà chẳng làm gì được. Nói ra thì xấu thiếp hổ chàng, còn để vậy thì ám ức trong lòng. Sau cùng, có một bà đã kết luận : chỉ có mấy bà Công giáo là sướng. Đạo của họ cấm chỉ việc lang bang. Dù sao chẳng nữa, thì họ cũng vẫn một lòng một dạ với nhau. Nghe mẫu tâm sự ấy, tôi cũng thấy mừng vì từ ngàn xưa và cho đến ngày hôm nay, sự chung thủy, một vợ một chồng vốn dĩ đã là một nét son của hôn nhân Công giáo.

Chính Chúa Giêsu đã truyền dạy: *“Ngay từ đầu, Thiên Chúa đã dựng nên một người nam và một người nữ. Bởi đó, người nam sẽ liả bỏ cha mẹ để kết hiệp với vợ mình và cả hai sẽ trở nên một xương một thịt”*. Và Ngài đã kết luận: *“Vậy sự gì*

Thiên Chúa đã liên kết thì loài người không được phân ly". Chính vì thế sự trung thành cùng nhau phải là một bản phận chung của cả hai người: người chồng cũng như người vợ.

Đây là điều dễ hiểu bởi vì hôn nhân Công giáo là một khế ước song phương, nghĩa là được ký kết giữa hai người. Chúng ta đòi buộc người bạn đời phải tuyệt đối trung thành với chúng ta thế nào, thì chúng ta cũng có bản phận phải tuyệt đối trung thành với người bạn đời như thế. Chúng ta không thể nào chấp nhận những chia sẻ vụng trộm của người bạn đời thì chính chúng ta cũng không được chia sẻ tình yêu một cách thâm lén cho kẻ khác không phải là người bạn đời của mình. Nếu như những hành vi thâm lén vụng trộm của chúng ta bị đổ bể, bởi vì đi đêm có ngày gặp ma..... thì lúc bấy giờ chắc chắn dư luận sẽ không buông tha chúng ta và gia đình chúng ta chắc chắn sẽ gặp phải nhiều sóng gió.

Quyết định đi đến hôn nhân là quyết định dứt khoát cho một sự chọn lựa. Mà chọn lựa thì trước hết có nghĩa là chấp nhận. Chúng ta phải chấp nhận người bạn đời với tất cả những sở trường và sở đoản. Bởi vì nhân vô thập toàn, ai cũng có những khuyết điểm của mình. Chúng ta sẽ không bao giờ tìm thấy được người yêu lý tưởng, đủ mọi tiêu chuẩn chúng ta đưa ra trên cõi đời này. Tiếp đến, chọn lựa còn có nghĩa là từ bỏ. Chúng ta phải từ bỏ những cuộc giao du, những cuộc gặp gỡ hay những lần tiếp xúc khả dĩ làm sút mẻ, rạn vỡ tình yêu của chúng ta. Đó là trong hiện tại, còn trong dĩ vãng thì sao? Chúng ta cũng phải từ bỏ những hình ảnh, những kỷ niệm của một ngày xưa, cho dù đó là một ngày xưa "hoàng thị", một ngày xưa đậm thắm, với những rạo rức của

ĐỨC ÁI LÀ NỀN TẢNG HẠNH PHÚC

một thuở mới lớn, với những mộng mơ của những cuộc tình đầu. Nếu chúng ta cứ để cho dĩ vãng ám ảnh, và nhất là nếu chúng ta cứ luôn so sánh hiện tại với dĩ vãng, thì chắc chắn tình yêu của chúng ta sẽ bị giảm sút nghiêm trọng. Và biết đâu, đó cũng là một cách chúng ta ngoại tình trong tư tưởng rồi vậy.

Sau hết, phải trung thành với nhau qua mọi cảnh huống của cuộc sống: khi vui cũng như lúc buồn, khi thành công cũng như lúc thất bại, khi khỏe mạnh cũng như lúc đau yếu, để yêu thương, để nâng đỡ và để cùng đi nhau bước đi trong cuộc sống.

Để kết luận chúng ta hãy cùng nghe lời khuyên dạy của thánh Phao-lô tông đồ trong thư 1 Cr 13:4-7, đã mô tả những đặc điểm của đức ái như sau: *"Lòng mến không ghen tương, không ba hoa, không tự mãn, không khiếm nhã, không ích kỷ, không cău kính, không chấp nhất sự dữ, không mừng trước bất công nhưng biết chia vui một cách chân thành. Trong mọi sự lòng mến hết lòng bao dung, hết lòng kính tin, trông cậy và kiên nhẫn"*. Đó là những đặc điểm của đời sống Kitô thấm nhuần đức ái và còn có thể có trăm ngàn những đặc điểm khác nữa, vì phải áp dụng đức ái trong trăm ngàn hoàn cảnh khác nhau. Điều quan trọng là phải có đức ái, có lòng yêu mến Chúa chân thành và yêu thương anh chị em như chính mình. Cầu chúc cho các gia đình luôn có đức ái nồng nàn để gia đình luôn hạnh phúc. Amen

Linh mục Jos Tạ Duy Tuyền
[Sưu tầm của GDHT]



BÀI IV:

SỐNG ĐỨC ÁI NƠI GIA ĐÌNH

Cuộc đời nếu không có yêu thương?

Đọc bản tin của báo thanh niên online ngày 29.11.2005 có tin: “Ái nữ của ông Samsung tự tử”. Bản tin đó như sau:

“Cuối tuần rồi tập đoàn sản xuất chip điện tử lớn nhất thế giới Samsung đã xác nhận Lee Yoon-Hyung, con gái út của tập đoàn này đã tự kết liễu đời mình”. Lee 26 tuổi đang học cao học ngành quản trị nghệ thuật tại đại học New York đã tự treo cổ bằng dây điện trong căn hộ của cô ở Manhattan.

SỐNG ĐỨC ÁI NƠI GIA ĐÌNH

Cô đang ở tuổi thanh xuân, giàu có, có cổ phần 191 triệu đô la mỹ ở công ty Samsung vào năm 2003, tính đến ngày nay chắc chắn là phải nhiều hơn. Giàu có như vậy tại sao lại tự tử? Cô còn thiếu cái gì?

Chắc chắn cô đâu còn thiếu gì! Cô sống vương giả như một người có quyền thế lớn. Ở nhà đặc tiền. Đi xe sang trọng. Giàu có như cô thật là hiếm có trong thế giới hôm nay. Cô đi đâu người ta vẫn tưởng cô là một viên chức nhà nước đương quyền, có kẻ đón người đưa. Rồi cô bỏ lại tất cả giàu có đó, sang trọng đó, để đi về thế giới bên kia. Tại sao?

Thưa, vì cô thiếu tình thương. Cô có cảm giác ba cô không thương yêu cô khi ngăn cấm tình duyên của cô. (Nhiều trường hợp tự tử vì thiếu sự quan tâm của gia đình, đặc biệt là sự bạo hành)

Trong trại tập trung của Đức Quốc xã, các cai tù đã quan sát thấy rằng: những tù nhân nào mà chỉ nghĩ tới mình, chỉ biết sống cho bản thân mình thì cơ may sống sót rất ít. Ngược lại, người nào còn nghĩ tới gia đình, bạn bè, thân thuộc, họ ước ao sống vì những người thân đang cần họ, thì cơ may sống sót nhiều hơn trong trại tù khắc nghiệt của phát xít Đức. Chính những ý tưởng yêu thương đó đã giúp họ sống.

Thực vậy, có thể nói rằng: “người ta sống để yêu và để được yêu”. Không có tình yêu thì sẽ như cây xanh thiếu lá sẽ héo úa theo thời gian. Ngược lại, nếu có tình yêu thì cuộc đời luôn là mùa xuân, là hạnh phúc miên trường.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Hôm nay, chúng ta thử nhìn lại sự yêu thương của chúng ta có còn cho gia đình chúng ta hay không? Chúng ta có thực sự dành tình yêu của mình cho gia đình hay chúng ta đang muốn phá huỷ gia đình vì thiếu tình yêu của chúng ta?

Trước tiên chúng ta cùng tìm hiểu: Gia đình Ki-tô giáo phải có những đặc điểm nào?

Chúng ta vẫn thường nghe nói: “gia đình là Giáo hội thu nhỏ”, thế nên, gia đình cũng phải mang lấy những đặc tính mà Chúa Giê-su muốn cho Giáo hội của Ngài mang lấy. Những đặc tính ấy chính là: “yêu thương và hợp nhất, thực thi lời Chúa, cử hành phụng vụ và loan truyền tin mừng.

Thực vậy, Chúa Giê-su đã từng nói: “Thầy ban cho các con một điều răn mới là các con hãy yêu thương nhau”. Ngài cũng xác định cho chúng ta một dấu hiệu riêng biệt, một bộ đồng phục của người môn đệ. Dấu hiệu ấy không phải là đi nhà thờ, làm dấu thánh giá, tham dự thánh lễ... Bộ đồng phục ấy không phải là chiếc áo đủ kiểu đủ màu của từng nhóm, từng hội dòng khác nhau, của từng giới khác nhau, cũng không phải là chiếc khăn theo cấp của thiếu nhi nhưng là tình thương.

Phải, dấu hiệu và bộ đồng phục của người tín hữu chính là tình bác ái yêu thương: “Người ta cứ dấu này mà nhận biết các con là môn đệ Thầy là các con hãy yêu thương nhau”.

SỐNG ĐỨC ÁI NƠI GIA ĐÌNH

Thế nhưng, xem ra có nhiều người đã không muốn chấp nhận bộ đồng phục này. Họ trang nghiêm sốt sắng trong giờ kinh nguyện, nhưng lại thiếu đứng đắn khi sống giữa đời. Ở nhà thờ họ là con chiên ngoan đạo, nhưng ở trường đời họ mặc áo lang sói, với lòng gian gian tham, độc ác (xin phần)

Có lẽ vào ngày phán xét chúng ta sẽ ngạc nhiên:

Có những người chúng ta tưởng họ là môn đệ Chúa dựa vào một nếp sống đạo đức giả tạo bên ngoài, nhưng thực sự không phải như thế, chỉ vì họ không thực thi giới luật yêu thương.

Có những người chúng ta tưởng họ là vô thần, là chống đối Thiên Chúa, nhưng thực sự họ là môn đệ của Chúa, chỉ vì họ đã sống tình bác ái. Đức Cha Bùi Tuần trong cuốn “giới luật yêu thương” cũng nói:

“Người vô thần không tin Chúa, chúng ta bảo họ là kẻ vô đạo. Còn chúng ta, mặc dù là tin Chúa, nhưng nếu không thương yêu anh em thì chúng ta cũng chỉ là một loại vô đạo mà thôi.

THỰC HÀNH

Vì vậy, để thực sự trở thành người ky-tô hữu mỗi người đều phải có khả năng yêu thương anh em mình, và người anh em cũng là người thân cận mà chúng ta phải yêu thương chính là gia đình chúng ta. Mỗi thành viên trong gia đình phải biết yêu thương và được yêu thương từ gia đình. Cha mẹ, vợ chồng và con cái phải luôn nghĩ đến nhau, sống cho nhau và có thể chết vì nhau.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Gia đình là trường đào tạo cho đời những con người biết yêu thương thuận lợi và hữu hiệu nhất.

Thuận lợi vì cùng một xương, một thịt, một dòng máu nên dễ dàng yêu thương nhau hơn.

Hữu hiệu vì là bước đầu để từ đó chiếu tỏa tình yêu ra bên ngoài: Yêu mọi người như chính mình và yêu tha nhân như Chúa đã yêu. Đồng thời cũng biết yêu thương cả kẻ thù chúng ta như Chúa đã dạy và làm gương khi nói lời tha tội cho kẻ làm hại người.

Muốn đạt tới tình yêu này chúng ta phải trau dồi, tu luyện hằng ngày. Mỗi ngày phải rà xét lại tình yêu với đồng loại, mỗi ngày phải sống tình yêu đó cho anh em, cho dẫu có thiệt thòi cho bản thân.

Có một chàng thanh niên, gõ cửa một nhà dòng để xin vào tu. Cha bề trên nhìn chàng, khẽ mỉm cười và hỏi:

- Thế con đã yêu ai chưa?

Chàng thanh niên đỏ mặt, ấp úng trả lời:

- Dạ thưa cha, chưa ạ

Cha bề trên lại mỉm cười và bảo:

Thế thì con hãy về, học yêu thương trước, rồi mới tới tu học sau.

Câu chuyện này chỉ muốn nói lên rằng: chúng ta phải học cả những cái tầm thường như câu tục ngữ đã bảo: “Học ăn, học nói, học gói, học mở”, hướng chi là học yêu thương. Yêu thương thì dài bằng cả cuộc đời. Bao lâu còn sống, chúng ta vẫn phải tập luyện yêu thương, để tình yêu của chúng ta mỗi ngày một thêm tinh tuyền hơn.

SỐNG ĐỨC ÁI NƠI GIA ĐÌNH

Vì tình yêu, đầu tiên thường mang tính vị kỷ, chúng ta phải tập luyện để thoát khỏi tình trạng ấu trĩ đó để tiến tới tình yêu vị tha, một tình yêu trưởng thành.

Vậy thế nào là một tình yêu vị kỷ?

Tình yêu vị kỷ là tình yêu vì mình, chúng ta luôn đòi người khác phải phục vụ mình, phải đem lại niềm vui cho chúng ta, giống như đứa bé yêu mẹ nó không phải vì là mẹ nó tốt, mẹ nó đẹp mà vì mẹ nó luôn sẵn sàng sống chết vì nó. Khuynh hướng vị kỷ sẽ làm cho tình yêu chết dần, chết mòn, và nếu tồn tại thì cũng chỉ là một tình yêu èo uột và nhơ nhớp, như hình ảnh Tagor đã dùng để so sánh:

- Tình yêu giống như một con suối, nếu ta đắp đập chặn nước, thì dòng suối sẽ khô. Tình yêu giống như một bông hồng, nếu ta ngắt đi và ép vào ngực, thì chẳng bao lâu bông hồng sẽ héo.

Còn thế nào là tình yêu vị tha?

Tình yêu vị tha là tình yêu vì mọi người. Chúng ta sẵn sàng chấp nhận mọi hy sinh gian khổ, chúng ta vui lòng quên mình để dán thân, đem lại niềm vui mừng và hạnh phúc cho người khác. Đặc tính của loại tình yêu này là cho đi và cho đi không ngừng. Như người mẹ cho con cả cuộc đời vất vả vì con.

Khuôn mẫu lý tưởng cho tình yêu vị tha là chính Chúa Giê-su, Ngài đã nói và đã làm: Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu dám hiến mạng vì bạn hữu.

Nhưng để có một tình yêu vị tha như Chúa, chúng ta phải tập luyện hằng ngày, và không một môi trường nào

thuận tiện cho việc tập luyện bằng đời sống gia đình. Vì “Tu đầu cho bằng tu nhà – Thờ cha kính mẹ mới là chân tu”.

Nếu chúng ta không yêu thương chính những người cùng máu huyết với mình, làm sao chúng ta có thể yêu thương người dưng nước lã và hơn nữa, còn phải yêu thương cả kẻ thù mình.

Trong năm giáo dục gia đình, chúng ta hãy cùng nhau thực hiện cho gia đình mình một số ưu tiên sau:

1. Hãy biết tha thứ cho nhau

Vì cuộc sống chúng, chúng ta không thể tránh hết được những va chạm, những bực bội, những buồn phiền, hiểu lầm, vì “bá nhân bá tánh”, và lại “nhân vô thập toàn” nên cần phải tôn trọng và cảm thông với nhau. Phải biết quên đi và tha thứ, biết nhường nhịn và chịu đựng, vì một sự nhịn là chín sự lành, để nhờ đó bầu khí gia đình sẽ luôn hoà thuận, bằng không đời sống gia đình sẽ luôn là bãi chiến trường căng thẳng. rồi dần dần “già néo thì đứt dây” sẽ dẫn đến sự đổ vỡ của gia đình.

2. Hãy giúp đỡ nhau

Phải, hãy giúp đỡ nhau chu toàn những công việc nhỏ bé trong đời sống thường ngày, cộng tác với nhau rong sinh kế làm ăn, hầu bảo đảm một đời sống vật chất ấm no.

Nói tóm lại, những người trong gia đình, phải biết nghĩ đến nhau, phải biết sống cho nhau và có thể dám chết vì nhau, để biến gia đình thành một cộng đoàn ngập tràn yêu thương

SỐNG ĐỨC ÁI NƠI GIA ĐÌNH

Với tình yêu, chúng ta sẽ thấy cuộc đời thật đáng sống, dù có phải vất vả, cực nhọc, dù có phải nghèo túng:

“Trên đồng cạn dưới đồng sâu
Chồng cấy vợ cấy con trâu đi bừa”

“Canh tôm nấu với ruột bầu
Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon”

Tình yêu còn có khả năng mang lại nguồn nghị lực mới để vượt qua mọi khó khăn: “Thuận vợ, thuận chồng, tát bể đông cũng cạn”

Trái lại, không có tình yêu gia đình sẽ trở thành một địa ngục, một nhà tù, trong đó người này cầm chân và giam hãm người kia.

Ước gì mỗi người chúng ta đều có một trái tim hãy dành tình yêu đó cho gia đình. Mỗi người hãy sống tình yêu bao dung và dâng hiến cho gia đình được mãi êm ấm thuận hoà và hạnh phúc.

Linh mục Jos Tạ Duy Tuyền
[Sưu tầm của GDHT]



BÀI V:

CÙNG CỐ TÌNH YÊU ĐI HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

PHẦN MỞ ĐẦU

Kính thưa quý ông bà anh chị em sống đời gia đình,

Tôi là một giáo dân như quý ông bà anh chị. Tôi cũng đã sống đời sống hôn nhân gia đình được hơn 28 năm. Vợ chồng tôi có hai con, một gái một trai. Có thể nói cuộc sống hôn nhân gia đình của chúng tôi thành công, vì không gặp phải cảnh đổ vỡ hay rạn nứt trầm trọng. Nhưng không phải vì thế mà không có những khó khăn trở ngại to lớn và những giới hạn đáng tiếc. Đi từ kinh nghiệm bản thân và hiểu biết lý thuyết về hôn nhân gia đình, tôi muốn chia sẻ một vài điều với quý ông bà anh chị. Chỉ mong những điều viết ra đây được mọi người đón nhận như một chia sẻ chân thành.

Quý ông bà anh chị, cũng như tôi, là những người đã sống cuộc sống hôn nhân gia đình một thời gian dài. Có một số cặp đã sống 5-10 năm. Có một số cặp đã sống 10-15 năm. Có một số cặp khác đã sống 15- 20 năm. Thậm chí có cặp đã sống trên 25 năm hoặc trên 30 năm. Ít nhiều chúng ta đã kinh nghiệm đời sống hôn nhân gia đình. Ít nhiều chúng ta đã gặt hái được thành công và gặp phải thất bại, cả trong đời sống lứa đôi, cả trong trường đời. Thành công hay thất bại cũng chỉ là tương đối. Và có lẽ thành công và thất bại nói lên cái may mắn chúng ta đã có hơn là sự tài giỏi của mỗi người, mỗi cặp



trong chúng ta. Đúng thế không nào? Nhưng kinh nghiệm thì vô cùng quý giá. Kinh nghiệm những năm đã sống phải giúp chúng ta có một cuộc sống hôn nhân gia đình dồi dào, phong phú hơn trong hiện tại và tương lai.

Chủ đề của loạt bài chia sẻ này là:

"CÙNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH"

Chủ đề này được chọn chỉ vì lý do sau đây: Hơn bao giờ hết loài người hiện nay đang gặp phải rất nhiều khó khăn thử thách trong đời sống hôn nhân gia đình. Một anh bạn ở Houston, tiểu bang Texas (Hoa Kỳ) chia sẻ với tôi là trong vòng gia đình hai bên của vợ chồng anh, có tất cả 26 cặp, thì có đến 24 cặp đã ly hôn. Chỉ còn hai cặp là còn chung sống: cặp của vợ chồng anh và cặp của người chị vợ anh. Một anh

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

bạn khác là giáo sư một đại học công giáo Mỹ cũng cho tôi biết là trong vòng gia đình họ hàng anh, hầu hết các cặp đều tan vỡ, dù phần lớn họ đều là những người trí thức và thành đạt trong xã hội. Dù đây chỉ là hai trường hợp 'cá biệt' thì vấn đề hôn nhân gia đình bền vững và hạnh phúc quả rất đáng được suy nghĩ.

Ở Việt Nam thì tình trạng ly hôn còn tương đối ít, nhất là trong giới công giáo. Nhưng không phải vì thế mà chúng ta có quyền chủ quan mà thiếu quan tâm. Chính Đức Hồng Y Tổng Giám mục Sài-gòn, Gio-an Bao-ti-xi-ta Phạm Minh Mẫn, cũng đã đề ra đường hướng mục vụ cho giáo phận là ***củng cố gia đình và phát huy các tiềm năng của gia đình công giáo, để đóng góp vào việc xây dựng một xã hội Việt Nam lành mạnh, đạo đức.***

Đề nghị quý ông bà anh chị hãy thử nhìn lại cuộc sống cá nhân và gia đình của mình, để nhận định và hệ thống hóa các kinh nghiệm mà quý vị đã có được sau 5, 10, 15, 20, 25, 30... năm đời sống hôn nhân gia đình và vạch ra một vài định hướng cho ngày mai. Để giúp anh chị thực hiện điều đó, tôi chỉ nói đến một số khía cạnh hết sức cụ thể của chủ đề nêu trên. Và để anh chị dễ nhớ, tôi xin chọn 5 vấn đề đều bắt đầu bằng chữ T:

- 1 - TÍNH (Tính Tình),
- 2.- TÌNH (Tình Yêu),
- 3.- TIỀN (Tiền Bạc, Cửa Cải),
- 4.- TỬ (Con Cái),
- 5.- TIN (Đời sống Đức Tin).

Bài chia sẻ của tôi, tuy cũng xuất phát từ những hiểu biết và kinh nghiệm cá nhân của một người đã sống cuộc sống hôn nhân hơn 28 năm nhưng chỉ mang tính gợi ý. Điều quan trọng là quý ông bà anh chị biết nhận định, so sánh, liên hệ và nối kết những hiểu biết và kinh nghiệm được tôi trình bày ở đây với những hiểu biết và kinh nghiệm riêng của quý ông bà anh chị. Và sau trình bày gợi ý này, quý ông bà anh chị sẽ trao đổi, chia sẻ với nhau trong các nhóm nhỏ, nhất là trong các nhóm sinh hoạt đoàn thể công giáo, trong tình thân hữu của những người cùng là con cái của Chúa và là anh em chị em với nhau trong cùng một gia đình Đức Tin.

Ước gì cuộc sống hôn nhân và gia đình của mỗi cặp trong chúng ta được củng cố vững chắc hơn và có nhiều hạnh phúc hơn!

PHẦN I: TÍNH (TÍNH TÌNH)

Tính là tính tình của hai vợ chồng. Về tính tình của hai vợ chồng tôi chỉ xin lưu ý quý ông bà anh chị hai điều sau đây:

1. Điều thứ nhất

Thông thường hai vợ chồng có tính tình khác nhau, có khi đối nghịch nhau. Cha ông ta đã có câu “Cha sinh con, trời sinh tính” để nói lên sự hình thành tính tình con người do nhiều yếu tố khó xác định. Tính tình khác nhau thì thường dẫn tới sở thích khác nhau. Vợ chồng chẳng những có thể có những sở thích rất khác nhau, mà đôi khi còn mâu thuẫn nhau nữa. Cái, điều người này chê ghét lại là cái, điều người kia ưa thích. Cha ông ta đúc kết kinh nghiệm ấy trong câu: *“Ghét của nào, trời trao của nấy”*

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Tính tình và sở thích của hai vợ chồng khác nhau có nhiều nguyên nhân rất dễ hiểu nhưng lại rất dễ bị quên lãng.

(a) Trước hết do hai người khác nhau về giới, một là nam và một là nữ đã là khác biệt quá sức lớn rồi. Khác nhau về giới sẽ dẫn tới khác nhau về tâm sinh lý.

* Về tâm lý, thì người nam thường có tính đại khái, còn người nữ thường là người chi li. Nói cách khác người đàn ông thường chỉ để ý đến những nét lớn, còn người phụ nữ lại quan tâm đến các chi tiết nhỏ nhặt. Cũng về tâm lý thì người nam thường hướng ngoại, người nữ thiên về hướng nội hơn; trái tim người nam có 4 ngăn, trong khi trái tim người phụ nữ chỉ có một ngăn, nghĩa là ngoài gia đình vợ con, người đàn ông còn nhiều mối bận tâm khác: công danh, sự nghiệp, uy tín xã hội, thành đạt trong trường đời; còn đối với người phụ nữ thì gần như gia đình chồng con là tất cả.

* Về sinh lý thì nam có nhu cầu sinh lý mạnh hơn, thường xuyên hơn nữ và trong ân ái thì nam lại nhanh được thỏa mãn hơn nữ.

(b) Ngoài khác nhau về giới, vợ chồng còn có thể khác nhau về nguồn gốc, về nền giáo dục và trình độ văn hóa.

Khác nhau về nguồn gốc: một người gốc nam và một người gốc bắc, hay gốc trung sẽ đem lại bao điều khác biệt cho cuộc sống chung; một người đạo dòng và một người tân tông cũng có thể tạo nên bao nhiêu khác biệt trong cách đánh giá các sự việc.

Khác nhau về nền giáo dục và trình độ văn hóa: một người trí thức sống với một người có trình độ trung bình cũng có thể

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

gặp nhiều khập khiễng trong đời sống lứa đôi, vì quan điểm, tầm nhìn có thể rất khác nhau.

(c) Ngoài những khác biệt kể trên, vợ chồng còn có thể khác nhau về môi trường làm việc và các mối quan hệ xã hội. Một người làm giáo viên sống với một người buôn bán, nhất là buôn bán chợ trời, thì chắc chắn không dễ hòa hợp với nhau, dù rằng rất yêu nhau. Cũng thế một người thích giao du bạn bè sống với một người không thích tiếp xúc, gặp gỡ ai thì quá là khó hòa hợp với nhau.

Đó là tôi chỉ đơn cử một số nét về các khác biệt mà ai trong chúng ta cũng đã biết. Cho phép tôi đặt câu hỏi này với quý ông bà anh chị: Có khi nào quý ông bà anh chị có cảm tưởng là mình lấy lầm người không? Có khi nào quý ông bà anh chị lấy làm ngạc nhiên về chính sự chọn lựa thời trai trẻ của mình không? Có khi nào quý ông bà anh chị thắc mắc không hiểu tại sao mình lại lấy ông/anh ấy làm chồng, bà/chị ấy làm vợ không? Tôi thường nghe nhiều người phát biểu: "Giá biết như thế, tôi đã chẳng thềm lấy ông/anh ấy làm chồng!" "Giá biết bà/cô ấy như thế thì dù có cho vàng, tôi cũng chẳng dám rước về làm vợ!" Hoặc có ông bà anh chị nào thắc mắc về chính đời sống hôn nhân gia đình của mình: "Không hiểu tại sao mà vợ chồng mình lại sống được với nhau bấy nhiêu năm trong khi hai người rất khác nhau, thậm chí đối nghịch nhau về tính tình và sở thích?".

Nhưng, kính thưa quý ông bà anh chị, chính sự khác biệt ấy lại tạo nên sức hút, sự hấp dẫn đối với nhau đấy quý ông bà anh chị ạ. Chính sự khác biệt ấy làm cho hai người cần có nhau để bổ túc và bù đắp cho nhau, để cả hai người trở nên

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

phong phú, hoàn hảo hơn đây! Trong vườn địa đàng vì thấy A-đam ở một mình không tốt nên Thiên Chúa đã tạo nên E-và để E-và làm trợ tá tức hỗ trợ và bổ túc cho A-đam!

2. Điều thứ hai

Vì tính tình vợ chồng khác nhau là chuyện bình thường và không thể tránh khỏi, nên điều quan trọng là khi chung sống vợ chồng càng ngày càng hiểu rõ nhau hơn thì hai người cần biết chấp nhận nhau, biết thích nghi với nhau, biết nhường nhịn và tương nhượng nhau hơn.

Đừng ai bắt người khác phải suy nghĩ, hành động giống hệt như mình. Mỗi người là một con người, mỗi người có một nhân vị, mỗi người là một thế giới riêng biệt, không ai giống ai.

Có những người đàn ông đầu óc "gia trưởng" lấy mình làm tiêu chuẩn cho cách sống trong gia đình, muốn vợ con phải tuân thủ mọi chỉ thị của mình. Cũng có những phụ nữ có xu hướng "độc đoán" muốn khống chế chồng mình trong những suy nghĩ hẹp hòi, nông cạn của mình, muốn hoàn toàn "chiếm hữu" chồng không chỉ trong lãnh vực tình cảm mà cả trong lãnh vực sở thích và suy nghĩ nữa.

Cách đây khoảng hơn mười năm tôi có dịch một cuốn sách nhỏ bằng tiếng Pháp gồm nhiều bài thơ về tình yêu. Cuốn sách đó có tựa đề là: "TÌNH YÊU, QUÀ TẶNG CỦA THIÊN CHÚA" (Amour, Don de Dieu). Trong số những bài thơ của cuốn sách nhỏ ấy, có một bài tôi rất thích nên thường đọc và quảng diễn cho các bạn trẻ trong các Lớp Giáo Lý Chuẩn Bị Hôn Nhân. Bài thơ ấy mang tựa đề "MỘT KHÔNG GIAN ĐỂ LỚN LÊN". Bài thơ xuất phát từ một câu chuyện đại khái như

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

vây: hai người con trai con gái kia yêu nhau tha thiết. Một hôm người con gái gặp chuyện rất buồn vì người yêu của nàng không đối xử với nàng như nàng mong đợi, nên khi về nhà, nàng trút hết niềm tâm sự của mình với ông bố. Cô gái cứ đinh ninh rằng ông bố sẽ bênh vực mình mà trách móc chàng trai kia. Nhưng ông bố chẳng những đã không bênh vực "con gái rượu" của ông mà lại bênh vực chàng trai, người yêu của con gái ông. Tôi xin đọc lại bài thơ ấy cho anh chị thưởng thức và suy nghĩ.

"Thôi, con đừng có tỏ ra quá "chiếm hữu" như thế!".

Bố em đã nói lời đó với em tối hôm qua,

Khi em ngừng khóc để kể cho bố nghe tất cả.

Em cứ tưởng rằng bố em

cũng nhìn sự việc giống như em,

cũng đồng ý rằng anh phải thích sống

tất cả thời gian của anh với em,

cũng như em, em ao ước sống

tất cả thời giờ của em với anh.

Thay vì thế, bố em lại đứng về phía anh.

Quả bố có đưa cho em chiếc khăn mù xoa của bố

- như ngày xưa bố vẫn thường làm

khi em còn là một con bé -,

và bố vỗ khế lên vai em.

Nhưng rõ ràng là bố đã đứng về phía anh,

khi bố nói với em:

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

“Đôi khi, con nên để cho nó sống
cuộc sống riêng của nó.

Một người đàn ông cần phải có không gian
để là chính mình.”

Anh cần không gian để anh được là chính anh ư?

Anh có thực sự cần không gian không?

Và em nữa, em có cần không gian không?

Cần không gian để lớn lên, để phát triển ư?

Cần không gian cho người khác ư?

Tình yêu của em có đủ mạnh

để dành cho anh khoảng không gian tự do đó không?

Vì thực ra, Tình Yêu và Tự Do

luôn luôn phải đi đôi với nhau.

Xin lưu ý quý ông bà anh chị hai chi tiết nhỏ liên quan tới bài
thơ:

1o) Dưới tựa đề "Một không gian để lớn lên" thì tác giả còn
ghi thêm câu nói của Lord Byron: "Đối với người đàn ông, tình
yêu chỉ là một phần của cuộc sống. Còn đối với phụ nữ, tình
yêu là toàn bộ cuộc sống của họ".

2o) "Tình Yêu và Tự Do luôn luôn phải đi đôi với nhau":
không có nghĩa là trong tình yêu người ta vẫn hoàn toàn được
tự do muốn làm gì thì làm, mà chỉ có nghĩa là dù hai người
nam nữ yêu nhau và đã thành vợ thành chồng của nhau thì
mỗi người vẫn cần có tự do để phát triển theo cách riêng của
mình. Nói cách khác tình yêu,- ở đây là tình yêu vợ chồng,- chỉ

là tình yêu khi người ta tự nguyện chứ không bị trói buộc tù túng..

Kết luận

Vậy thì vấn đề của những người làm vợ làm chồng là phải biết rõ tính tình của mình và của người bạn đời của mình, tức “biết người biết ta”, để thay đổi trong chừng mực có thể và để thích ứng với người phối ngẫu. Có thể chúng ta mới tránh được cảnh đổ vỡ không đáng có. Ai trong chúng ta cũng biết lý do được đa số các cặp vợ chồng nêu lên khi ly hôn là “KHÔNG HỢP”. Không hợp cũng có nghĩa là không biết chấp nhận, chịu đựng và thích ứng với nhau. Nhất là tại các nước Âu Mỹ, tự do cá nhân rất được đề cao và có nhiều áp lực từ cuộc sống thì người ta càng khó chấp nhận, chịu đựng và thích ứng với người vợ/chồng của mình.

PHẦN II: TÌNH (TÌNH YÊU)

Uề tình yêu vợ chồng tôi cũng xin được phép lưu ý quý ông bà anh chị chỉ hai điều sau đây mà thôi:

1. Điều đáng lưu ý thứ nhất:

Nếu như quý ông bà anh chị đã vì yêu nhau mà kết hôn với nhau và nguyện "sống đời ở kiếp" với nhau, thì không phải vì thế mà tình yêu không có thể bị sói mòn, thậm chí bị giết chết. Vợ chồng muốn có mãi "tình yêu nồng thắm, tươi trẻ...", thì hai người phải dày công vun đắp và phải cảnh giác đối với các nguyên nhân dẫn tới tình trạng phai nhạt hay giết chết tình yêu.

Có nhiều nguyên nhân có thể giết chết hay ít ra là làm giảm bớt tình yêu giữa vợ chồng. Có thể là tính tình, sở thích của

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

hai người quá xung khắc mà cả hai hoặc một bên ngoan cố, độc đoán không chịu thay đổi và thích ứng cho phù hợp. Có thể là đời sống kinh tế quá khó khăn. Có thể là sự ngoại tình của một người phối ngẫu. Nhưng tôi muốn lưu ý cách đặc biệt đến một nguyên nhân tự nó là không quan trọng nhưng lại có tác hại vô cùng to lớn: Đó là sự thờ ơ của một hay của cả hai người không coi trọng việc chăm sóc vun trồng tình yêu.

Khác hẳn với thời gian đầu của cuộc sống lứa đôi, càng khác xa với thời gian chưa cưới, giờ đây vợ chồng sống bên nhau mà ít quan tâm săn sóc cho nhau. Sống với nhau 5-10, 15-20 thậm chí 25 năm rồi, có với nhau hai ba mặt con rồi, hai người biết quá rõ về nhau, cả sở trường lẫn sở đoản, cả đức tính lẫn nét xấu của nhau, nên vợ chồng dễ lơ là chểnh mảng việc chăm chút cho nhau. Chăm chút cho nhau không chỉ miếng cơm, ngụm nước, mà còn cần phải biết quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng, hoài bão của nhau nữa. Quan tâm để chia sẻ, nâng đỡ, khích lệ và ủi an.

Có nhiều phụ nữ phàn nàn là sau khi lấy chồng rồi thì không còn biết đến chuyện gì khác ngoài chuyện chồng con, bếp núc. Bao nhiêu sinh hoạt thời con gái (sinh hoạt hội đoàn, giáo lý, xã hội) bị gác hết sang một bên. Có nhiều người chồng trách cứ vợ là chẳng quan tâm gì đến hoài bão, ước mơ của mình; vợ chẳng để ý gì đến thành công hay thất bại trong công ăn việc làm của mình; vợ chẳng chia sẻ với mình những công việc "ích nước lợi dân" mà chồng tha thiết, say mê. Hai người tuy "đồng sàng" (cùng ngủ một giường) mà "dị mộng" (ôm ấp, theo đuổi những ước mơ khác nhau). Chúng ta đừng quên rằng vợ-chồng và cha mẹ-con cái được Thiên Chúa và Giáo

hội mời gọi xây dựng gia đình thành một cộng đoàn hiệp thông sâu sắc với nhau trong mọi lãnh vực nhân bản cũng như tâm linh của con người.

Vì thế hôn nhân lý tưởng là hôn nhân giữa hai người cùng lúc vừa là vợ là chồng của nhau vừa là bạn tâm tình, là đồng chí của nhau.

2. Điều đáng lưu ý thứ hai:

Sự chăm chút cho nhau giữa vợ chồng còn phải được quan tâm trong một lãnh vực hết sức tế nhị, khó và ngại nói, nhưng cũng rất cần phải nói: Đó là việc chăm chút cho nhau trong đời sống ái ân vợ chồng. Điều này quan trọng hơn chúng ta thường nghĩ.

Trong một cuốn sách nhỏ nói về hạnh phúc lứa đôi có tựa đề là HOW TO KEEP YOUR WIFE HAPPY? (Tạm dịch: LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐEM LẠI HẠNH PHÚC CHO VỢ?), tác giả là William W. Orr đã đưa ra kết quả một cuộc điều tra đáng chúng ta suy nghĩ. Câu hỏi người điều tra đặt ra cho các bà vợ là: "Chị có được thỏa mãn trong đời sống chăn gối với chồng không?" Nếu như chúng ta làm cuộc điều tra này tại Việt Nam và nhất là tại các giáo xứ, thì chắc hẳn có người vợ công giáo nào dám trả lời vì câu hỏi ấy quá tế nhị và liên quan tới chuyện riêng tư, thàm kín rất khó nói.

Kết quả cuộc điều tra kể trên khiến nhiều người phải kinh ngạc: Cứ trong số 10 người vợ trả lời câu hỏi được nêu, thì chỉ có một người cho biết là được thỏa mãn trong đời sống ái ân với chồng mà thôi. Tại sao vậy? Chắc hẳn có nhiều nguyên nhân. Có thể là vì các ông chồng ích kỷ, chỉ biết tìm thỏa mãn

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

một mình mình mà không biết chờ đợi vợ và giúp vợ mình tiến cùng một nhịp. Cũng có thể là nhiều bà vợ chỉ biết thụ động, thậm chí chịu đựng "việc ấy" như chịu một cực hình mà không hưởng ứng, không tham gia với chồng. Nguyên nhân còn có thể là do yếu tố thời gian, sự quen thuộc, khiến cả vợ lẫn chồng "cho nhau" theo thói quen, theo nhu cầu sinh lý, không chăm chút, chuẩn bị, không quan tâm đến việc âu yếm, vuốt ve nhau trước, trong và sau khi "cho nhau".

Vì thế trong lãnh vực tình tế khó nói này, vợ chồng cần quan tâm đến một số điều quan trọng sau đây:

(1o) Điều thứ nhất là hai người phải chân thành cởi mở với nhau, thẳng thắn nói cho nhau biết mình được thỏa mãn hay không được thỏa mãn trong mỗi lần vợ chồng ân ái với nhau.

(2o) Điều thứ hai là hai người phải cùng nhau chăm chút hơn nữa đến đời sống chăn gối, không phải chỉ quan tâm đến kỹ thuật thể lý mà quan tâm đến các việc thể hiện lòng yêu thương triu mến, đến việc chuẩn bị, đến lời nói và cử chỉ âu yếm trong và sau khi ân ái với nhau.

Một kinh nghiệm khác của các nhà nghiên cứu đời sống gia đình được ông William W. Orr nêu trong cuốn sách nói trên, cho thấy ít người quan tâm đến việc ấn định trước với nhau giờ phút ái ân. Cũng như xưa kia khi chưa lấy nhau thì hai người thường có những cuộc hẹn hò, thì nay vợ chồng cũng nên có "thỏa thuận" trước về thời điểm "gần gũi nhau". Làm như thế để không ai, nhất là người vợ, bị bất ngờ và không có chuẩn bị. Hơn nữa làm như thế thì cả hai người có thêm cái thú chờ đợi. Thật vậy, về mặt tâm lý thì khi chúng ta càng chờ đợi một điều gì đó, thì khi điều đó xảy ra, chúng ta sẽ

thích thú tận hưởng điều đó hơn. Cũng như khi chúng ta càng chờ đợi một người nào đó, thì khi người đó xuất hiện, chúng ta càng vui vẻ đón tiếp người đó hơn. Quý ông bà anh chị có kinh nghiệm tương tự như thế không? Hãy thử làm theo những gì tôi gợi ý ở đây xem kết quả có tuyệt vời không!

Kết luận:

Tình yêu vợ chồng giống như một cây cảnh quý. Nếu chúng ta muốn tình yêu ấy luôn xanh tươi, tốt đẹp thì chúng ta không thể không quan tâm đến việc chăm sóc, vun tưới. Vì tình yêu vợ chồng bao hàm cả lãnh vực tâm sinh lý nhân bản và tâm linh của con người, nên việc chăm sóc cũng cần được thể hiện trong tất cả những lãnh vực ấy.

PHẦN III: TIỀN (TIỀN CỦA)

Tiền là tiền của, là tài sản vật chất của vợ chồng. Không cần phải nói thì ai trong chúng ta cũng hiểu đồng tiền quan trọng như thế nào trong cuộc sống của con người ngày hôm nay. Có biết bao người khổ vì không có tiền. Có biết bao người khổ vì phải kiếm tiền. Và cũng có bao người khác khổ vì có quá nhiều tiền. Hình như người Pháp có câu châm ngôn này: “đồng tiền là tên đầy tớ hữu dụng nhưng lại là ông



CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

chủ bất lương”. Ý nói rằng: nếu chúng ta biết sử dụng đồng tiền như là một phương tiện thì nó rất hữu ích; nhưng nếu chúng ta để đồng tiền làm chủ mình thì chúng ta sẽ khổ khổ vì nó. Nó sẽ điều khiển chúng ta và biến chúng ta thành những kẻ tham lam, mưu mô, nham hiểm và độc ác.

Về tiền, tôi cũng xin được phép được lưu ý quý ông bà anh chị hai điều này thôi:

1. Điều thứ nhất:

Tiền bạc của cải là của chung của hai vợ chồng. Trong mỗi gia đình việc kiếm ra tiền có thể là khác nhau: có gia đình thì là do vợ là chính, có gia đình thì là do chồng là chính, nhưng phần lớn thì do cả hai người cùng làm ra tiền, ngang hay gần ngang nhau. Việc quản lý hay giữ tiền cũng khác nhau tùy mỗi gia đình: có gia đình thì vợ là người giữ tiền, có gia đình thì chồng là người quản lý. Cũng có gia đình thì việc quản lý là của cả hai vợ chồng.

Ai làm ra tiền, ai quản lý tiền không phải là điều tôi muốn nói ở đây. Điều tôi muốn đề cập với quý ông bà anh chị là việc chúng ta có coi tiền của là tài sản chung của cả hai người hay chúng ta coi đó là tài sản riêng của một người, ví dụ của người làm ra nhiều tiền nhất, không? Cha ông ta đã có câu: “của chồng công vợ” để nói lên quan điểm coi mọi thứ tài sản đều do hai vợ chồng tạo dựng nên, tức là tài sản chung. Mà đã là tài sản chung của hai người thì vợ chồng phải bàn bạc với nhau, phải có ý kiến thống nhất trong việc sử dụng. Chứ không một người nào có toàn quyền muốn chi tiêu sao thì chi tiêu, mua sắm gì thì mua sắm.

Ở Mỹ tôi nghe kể có một người phụ nữ kia tối ngày đi shopping (mua hàng ở siêu thị), mua hết thứ này đến thứ khác, không cần đếm xỉa đến sự vất vả lao động của người chồng. Kết quả là hai người chia tay. Một gia đình khác mà tôi biết cũng rơi vào cảnh tan vỡ vì người chồng làm ra được bao nhiêu thì đem nướng hết ở sòng bài (casino) mà không đem về cho vợ con được đồng nào. Tôi cũng biết có hai cặp vợ chồng người Việt khác sống ở hai tiểu bang khác nhau nhưng đều biết sự dụng đồng tiền một cách rất có ý nghĩa. Họ không có con cái, nên mỗi tháng, mỗi năm đều dành ra một khoản tiền giúp cho việc truyền giáo ở Việt Nam. Thậm chí họ còn thỏa thuận với nhau là khi một trong hai người chết, thì người còn sống không được dùng hết khoản tiền chung của hai người mà chỉ được thừa hưởng một nửa thôi, còn nửa kia dâng cúng vào công cuộc bác ái, từ thiện hay truyền giáo.

2. Điều thứ hai:

Tôi muốn lưu ý quý ông bà anh chị là tiền bạc của cải là của chung của hai vợ chồng đã đành, mà cũng là của Thiên Chúa nữa. Trong cách nói thông thường của người công giáo, chúng ta đều xác nhận mọi cái (cái nhà, cái xe, cái tiệm, cái công ty v.v...) chúng ta có là đều do Thiên Chúa ban cho. Nhưng trong thực tế khi sử dụng tiền bạc, chúng ta lại không cư xử phù hợp với chân lý ấy.

Giáo lý của thánh Phaolô và của Hội Thánh Công giáo rất rõ ràng về điểm này: Thiên Chúa đã ban cho chúng ta tiền bạc, của cải cũng như những khả năng khác như sức khỏe, tài năng, công ăn việc làm, hoàn cảnh và địa vị xã hội. Nhưng

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Thiên Chúa ban tất cả những thứ ấy cho chúng ta không phải để chúng ta sở hữu chúng mà chỉ để chúng ta quản lý chúng mà thôi. Chúng ta đều đã biết thế nào là người quản lý tốt. Người quản lý tốt là người biết làm cho số vốn được ông chủ (là Thiên Chúa) giao cho mình sinh lời sinh lãi, chẳng những cho bản thân mà còn cho cả tha nhân và xã hội nữa.

Nếu chúng ta thật sự coi tiền của của chúng ta là tài sản của Thiên Chúa, thì trước khi quyết định làm việc gì, mua sắm gì, nhất là những thứ tốn nhiều tiền, chúng ta đều phải tham khảo ý kiến của Thiên Chúa, vì Người là mới chính là chủ nhân ông (real owner) của khoản tiền trong túi hay trong tài khoản ngân hàng của chúng ta.

Kết luận:

Tất cả những gì chúng ta đang có trong tay, trong tủ, trong nhà, trong tài khoản ngân hàng, trong sổ tiết kiệm đều là những nén vàng nén bạc Thiên Chúa giao cho chúng ta quản lý để chúng ta sinh lời sinh lãi cho mình và cho tha nhân. Chúng ta không phải là "các ông bà chủ" mà chỉ là những người quản lý các tài sản ấy mà thôi!

Như vậy thì tâm tình của chúng ta phải là tâm tình biết ơn, tin tưởng phó thác và có trách nhiệm. Biết ơn vì Thiên Chúa đã chu cấp cho chúng ta những thứ chúng ta cần thiết cho cuộc sống. Tin tưởng phó thác vì Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta. Trách nhiệm vì chúng ta sẽ phải trả lễ trước mặt Thiên Chúa về cách chúng ta sử dụng tiền bạc của cải - cũng như những hồng ân khác - mà chúng ta đã lãnh nhận đấy!



PHẦN IV: TỬ (CON CÁI)

Cử "tử" dùng ở đây có nghĩa là con cái (chứ không phải là cái "chết" cũng được gọi là tử). Về con cái tôi cũng xin lưu ý quý ông bà anh chị chỉ hai điều này thôi.

1. Điều lưu ý thứ nhất:

Con cái vừa là niềm vui, là hạnh phúc vừa là gánh nặng, là nỗi âu lo của các bậc làm cha làm mẹ. Con cái không chỉ là con cái của chúng ta, mà còn là con cái của Thiên Chúa, của Giáo hội và cả của xã hội, của đất nước chúng ta đang sống nữa. Vì thế mà trách nhiệm sinh dưỡng và giáo dục con cái nên người và nên người Kitô hữu chính danh là một trách nhiệm hết sức vinh quang và nặng nề của cha mẹ. Nhất là vào thời buổi này thì vấn đề nuôi dưỡng và giáo dục con cái lại càng nặng nề khó khăn hơn bao giờ hết. Nhiệm vụ khó khăn nặng nề ấy phải do cả cha lẫn mẹ đảm trách. Và trong công

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

việc giáo dục con cái thì điều quan trọng nhất là con cái phải luôn luôn cảm nhận được sự yêu thương, đời sống gương mẫu và sự thống nhất quan điểm của cha mẹ trong lẽ sống nói chung và trong giáo dục nói riêng.

Riêng về gương mẫu của cha mẹ, tôi xin kể câu chuyện của một gia đình bạn sống ở Pháp: Trong chuyến đi Âu châu cách đây 7-8 năm do Đức cố Hồng Y Phan-xicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận tài trợ, tôi có ghé thăm gia đình một anh bạn sống ở Strasbourg. Anh chị có 5 người con, hai gái ba trai. Sau những năm đầu khó khăn, cuộc sống của gia đình anh chị dần ổn định và thành công về nhiều mặt. Một hôm chúng tôi trao đổi với nhau về vấn đề giáo dục con cái, anh bạn kể cho tôi nghe một câu chuyện này:

"Một bữa nọ, khi gia đình tôi đang ở trong phòng khách thì có tiếng chuông reo ngoài cửa. Cháu trai thứ hai ra mở cửa rồi vào nói với tôi là có bác X. muốn gặp tôi. Vì không muốn tiếp người bạn đó, nên tôi nói với cháu là con hãy ra cửa nói với bác X. là bố không có nhà. Chẳng những không làm theo lời tôi nói, thằng bé còn thẳng thắn "quạt" cho tôi một chập: "Tại sao bố dạy con nói dối? Bố đang có mặt ở nhà, chứ bố có đi vắng đâu mà bố nói là bố đi vắng! Nếu bố không thích gặp bác ấy, thì bố cứ nói thẳng ra, có sao đâu? chứ tại sao bố lại nói dối và dạy con nói dối?".

Anh bạn tôi nói thêm với tôi rằng: "Dĩ nhiên là mình cứng họng, mình còn có thể nói gì với con trong trường hợp như thế!"

Từ câu chuyện nhỏ trên, chúng ta có thể rút ra nhiều điều bổ ích. Cả trong lãnh vực đời thường lẫn trong lãnh vực sống

Niềm Tin tôn giáo, con cái chúng ta cần những tấm gương sống động để chúng định hướng và xây dựng cuộc đời của chúng. Tiếc là cả ngoài xã hội lẫn trong Giáo hội, con em chúng ta dễ gặp những người chỉ biết nói mà không biết làm nhiều hơn là những người biết làm những điều họ nói! Mong quý ông bà anh chị không quên câu nói dân gian này: "Lời nói lung lay, gương bày lời cuốn ". Đức cố Giáo hoàng Gioan Phaolô II (nếu tôi không lầm) cũng đã nói một câu đại khái như vậy: "Thời đại ngày nay, người ta cần các chứng nhân hơn cần các thầy dạy" Thiết nghĩ trong lãnh vực gia đình câu nói trên cũng rất chí lý. Có nhiều cha mẹ hối thúc con đi nhà thờ mà bản thân mình thì không đi, dạy con sống yêu thương tha thứ mà bản thân mình không bác ái và thứ tha.

2. Điều lưu ý thứ hai:

Trong giáo dục con cái, các anh các chị nên đặc biệt quan tâm đến việc giúp cho con cái mình biết sống có lý tưởng. Ngày nay chủ nghĩa "thực dụng" và "duy vật" đang lan tràn khắp nơi. Nó xâm nhập vào mọi môi trường, mọi quan hệ và hủy hoại các tâm hồn một cách đáng ghê sợ! Nhiều người, không khéo cả con em chúng ta, cũng bị lây nhiễm và sống với cái não trạng hẹp hòi và méo mó này: "Cái gì có lợi cho bản thân tôi là tốt, không có lợi cho tôi là không tốt". Lợi hay không lợi ở đây là lợi về mặt vật chất, tài chánh, ngay lập tức hay nhãn tiền. Không khéo thì người trẻ của chúng ta xa lạ với lý tưởng sống cao đẹp, vị tha. Không khéo thì con em chúng ta tưởng nhầm rằng ngoài tiền bạc của cải, thú vui vật chất không còn giá trị nào khác đáng để con người phải tìm tòi, hy sinh.

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Cách đây mấy năm một anh bạn tôi và tôi được ông Hoàng Xuân Việt mời đến gặp gỡ nói chuyện, giao lưu với một số các học viên của ông. Một phần học viên là các sinh viên đại học, một phần đông hơn là những người đã học xong đại học và đang có nghề nghiệp ổn định đang hoàng trong xã hội. Đại đa số là người không công giáo. Với một đối tượng đặc biệt như vậy chúng tôi không khỏi lúng túng trong việc chọn đề tài cho buổi gặp gỡ giao lưu. Cuối cùng, theo gợi ý của ông Hoàng Xuân Việt, chúng tôi đã chỉ kể lại cho các học viên ấy những công việc mà chúng tôi đã và đang làm và nói tại sao chúng tôi làm những công việc ấy. Chúng tôi chỉ kể lại một cách đơn sơ như một buổi chia sẻ, không khoe khoang tự đắc, không tìm cách thuyết phục ai. Anh bạn tôi là người từ mười mấy năm trời nay đã dấn thân vào công việc chăm lo cho một số trẻ em đường phố. Con số các cháu được giúp đỡ lúc bấy giờ là 528 cháu tại 6 địa điểm khác nhau trong địa bàn thành phố. Anh lấy đó là niềm vui, là hạnh phúc, là ý nghĩa cuộc sống của anh và của gia đình anh.

Còn tôi là người cũng từ mấy chục năm nay chuyên lo việc giúp giới trẻ và người giáo dân trưởng thành thông qua các lớp giáo lý, thánh kinh, công đồng mà không đòi hỏi một khoản thù lao nào. Ngoài ra trong khoảng thời gian 1993-1997 tôi cũng làm việc với một tổ chức xã hội từ thiện của Mỹ tên là Food for the Hungry International (Lương thực cho người đói) trong nhiều chương trình y tế, giáo dục, xã hội và phát triển phục vụ người nghèo và từ năm 1998 tôi lại cộng tác với anh bạn tôi để chăm lo cho các cháu bụi đời nói trên.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Buổi nói chuyện và giao lưu của chúng tôi đã tạo được một ấn tượng mạnh mẽ và tốt đẹp nơi nhiều người trẻ. Họ có dịp tiếp cận với những con người cụ thể, có lý tưởng sống rất rõ ràng và sống lý tưởng ấy một cách khiêm tốn, âm thầm. Nhiều bạn trẻ đã phát biểu cảm tưởng là buổi giao lưu với hai chúng tôi hôm ấy làm họ "bừng tỉnh" vì giúp họ khám phá điều quan trọng này: trong cuộc đời này đâu chỉ có tiền bạc của cải mới đáng phải vất vả tìm tòi, đầu tư công sức, mà còn có bao giá trị cao quý khác cũng đáng tìm kiếm; trong cuộc đời này đâu chỉ có quan hệ mua-bán, cho-nhận, hai bên cùng có lợi, mà còn có một loại quan hệ khác: hiến tặng nhưng không, làm việc mà không đòi thù lao, giúp đỡ mà không chờ đền đáp!

Một thanh niên sống có lý tưởng bao giờ cũng dễ thành công hơn trong cuộc đời, phải không quý ông bà anh chị? Hơn nữa đối với Ki-tô hữu chúng ta thì thử hỏi có lý tưởng nào tốt đẹp, cao cả hơn lý tưởng của Tin Mừng.

Vì thế cho nên cha mẹ phải giúp cho con cái có được một lý tưởng cao thượng về công bằng bác ái Ki-tô giáo. Và phải quan tâm tạo môi trường cho con cái chúng ta thực hiện lý tưởng ấy. Trên thực tế tốt nhất là khuyến khích và giúp đỡ chúng tham gia sinh hoạt các hội đoàn như Thiếu Nhi Thánh Thể, Lễ Sinh, Giáo Lý Viên, Linh Hoạt Viên, Giới Trẻ.... Trong Đại Hội về Đất Hứa IV của Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam được tổ chức vào đầu mùa hè 2004 tại Chapman University (California), nhiều người đã phải sửng sốt vì con số các linh mục và nữ tu xuất thân từ Phong trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam.

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Kết luận

Một trong những điều tôi nghi nhận được trong các chuyến đi Mỹ là trẻ con Việt Nam ở Mỹ có cá tính rất mạnh, chúng rất chủ động và thông minh. Tôi cho rằng đó là do ảnh hưởng của môi trường sống và do việc các bà mẹ và thai nhi được chăm sóc rất chu đáo về mặt y tế và dinh dưỡng. Sự kiện này càng làm nổi bật vai trò của giáo dục gia đình đối với sự phát triển và hình thành nhân cách của con trẻ. Nhưng sự giáo dục phải được thực hiện từ rất sớm, ngay từ khi đứa trẻ chưa chào đời và trong những năm đầu tiên của nó. Người Việt Nam chúng ta có phương châm: “Uốn tre thì phải uốn từ lúc nó mới là măng!”

PHẦN V: TIN (ĐỨC TIN)

Tin là Niềm Tin, là Đời Sống Đức Tin, là Cách sống Đức Tin của hai vợ chồng.

Có lẽ một số ông bà anh chị đã thềm trách tôi là đã không nói đến vấn đề Đức Tin - là vấn đề quan trọng bậc nhất - ngay từ đầu. Vì chung đối với chúng ta là các Kitô hữu thì mọi lời ăn tiếng nói, mọi suy nghĩ hành động đều phải xuất phát từ Niềm Tin Kitô của mình. Quả đúng như vậy. Tất cả mọi sinh hoạt con người đều phải bắt nguồn từ Niềm Tin, đều phải đối chiếu với Niềm Tin,



đều phải thấm nhuần Niềm Tin. Tôi nói là tất cả: cả trong việc đón nhận những khác biệt về giới, về tính tình và sở thích đến việc giải quyết và hóa giải những mâu thuẫn trong đời sống gia đình; cả trong việc tìm kiếm và xử dụng tiền bạc; cả trong việc đón nhận và giáo dục con cái; thậm chí cả trong việc vợ chồng yêu thương hy sinh cho nhau cho đến việc ăn nằm, ân ái với nhau (Xin hãy nhớ lời cầu nguyện của Tôbia (x. Tb 8.4-8) là một bài đọc trong Lễ Hôn Phối).

Vì thế khi trình bày các vấn đề tính, tình, tiền, tử ở trên tôi đều lấy tinh thần Kitô giáo làm chuẩn cho cách nhìn và giải quyết vấn đề. Nhưng tôi vẫn muốn sắp xếp mục Đức Tin ở mục cuối cùng bài nói chuyện này vì đó là điều quan trọng nhất và bao trùm tất cả các vấn đề đã được trình bày từ đầu cho đến giờ. Chúng ta nên nói gì với nhau ở bài cuối cùng này?

Tôi cũng xin được lưu ý quý ông bà anh chị hai điều:

1. Điều thứ nhất:

Phần lớn chúng ta nghĩ đơn sơ rằng: mình đã có Đạo, đã có Đức Tin, thì chỉ cần giữ Đạo, giữ Đức Tin ấy (tức không để mất Đạo, mất Đức Tin) là đủ. Thật ra không phải thế. Đức Tin như hạt cải được gieo vào lòng chúng ta. Đức Tin ấy phải được lớn lên, phải được phát triển, phải đâm rễ sâu vào cuộc đời chúng ta và phải sinh hoa kết trái công bằng và bác ái cho những người xung quanh. Muốn cho hạt giống Đức Tin lớn lên thì chúng ta phải chăm bẵm, vun trồng. Chăm bẵm vun trồng bằng đời sống cầu nguyện, bằng đời sống Bí Tích, bằng việc học hỏi nâng cao trình độ hiểu biết về Giáo Lý, Thánh Kinh, Thần học, Công Đồng. Chăm bẵm vun trồng hạt giống Đức Tin bằng đời sống bác ái, hy sinh, bằng cách chu toàn bổn phận làm vợ, làm chồng, làm cha,

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

làm mẹ. Thường thì từ sau ngày lập gia đình, chúng ta phải lao đầu vào việc làm ăn sinh sống để kiếm tiền đảm bảo kinh tế cho gia đình, mà sao lãng việc phát triển đời sống Đức Tin của mình và của bạn đời mình. Sau 5, 10, 15, 20, 25 năm, chúng ta ít nhiều đã có tài sản và cơ nghiệp, đã có “cửa ăn cửa để” như kiểu nói bình dân, thì chúng ta được thông thả hơn để nhìn lại vấn đề và điều chỉnh cuộc sống một cách phù hợp.

Việc trau dồi đời sống Đức Tin càng ngày càng là một đòi hỏi hợp lý và cấp bách trong thời đại khoa học kỹ thuật phát triển cao như ngày nay. Chúng ta có thể dùng một hình ảnh khá bình dân: giống như con người có hai chân để có thể bước đi một cách cân bằng, vững chãi thì những người có đạo cũng cần có hai chân để bước mạnh và tiến xa: một chân là kiến thức trình độ học vấn đời thường, một chân là vốn liếng Giáo lý, Thánh kinh, Thần học. Có nhiều người trong chúng ta là bác sĩ, kỹ sư, giám đốc công ty, chủ nhà máy, dân biểu hay thượng nghị sĩ quốc hội, nhưng chỉ có vốn giáo lý xưng tội rước lễ vỡ lòng. Thử hỏi làm sao những người ấy có đời sống tinh thần và cân đối và phong phú?

2. Điều thứ hai:

Hôn nhân Kitô giáo là một Bí Tích, Bí Tích của Tình Yêu. Nhưng có thể cả khi quý ông bà anh chị theo học các Khóa Giáo Lý Chuẩn Bị Hôn Nhân trong thời gian trước đây cũng như những năm tháng sau này của đời sống gia đình, có lẽ quý ông bà chị ít có dịp tìm hiểu một cách cặn kẽ, đầy đủ ý nghĩa của Bí Tích ấy. Ngày nay ở một số nơi, việc giúp các bạn trẻ chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân chỉ được thực hiện cách sơ sài, làm chiếu lệ cho có, thì làm sao mà các người làm chồng làm vợ thấu hiểu được ý nghĩa của Bí tích Hôn nhân và biết cách sống Bí tích Hôn nhân ấy cho phong phú và hiệu quả?

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Chúng ta thường chỉ được dạy rằng: Bí Tích Hôn Nhân làm cho chúng ta thành vợ thành chồng trước mặt Thiên Chúa và Giáo hội. Mà chúng ta không hề biết rằng Bí Tích Hôn Nhân là hồng ân Thiên Chúa ban cho chúng ta để chúng ta sống đời vợ chồng một cách phong phú, thánh thiện mỗi ngày. Sống Bí Tích Hôn Nhân có nghĩa là chúng ta nhìn nhận Thiên Chúa là cội nguồn và cùng đích của Tình Yêu. Sống Bí Tích Hôn Nhân có nghĩa là hai vợ chồng phải yêu nhau như Chúa Giêsu Kitô đã yêu thương Giáo hội. Sống Bí Tích Hôn Nhân còn có nghĩa là đời sống hôn nhân và gia đình của chúng ta phải trở nên Bí Tích tức trở thành dấu chỉ và công cụ của Tình Yêu đối với tha nhân và thế giới, nghĩa là qua cuộc sống và tình yêu của hai vợ chồng, Tình Yêu của Thiên Chúa hiện diện trong thế giới loài người.

Kết luận:

Linh mục Đào Quang Chính, Dòng Đa Minh đã phổ biến một bài viết với tựa đề: **BẠN LÀ NGƯỜI CÔNG GIÁO LOẠI NÀO?** trên Vietcatholic News ngày 25/02/2004. Theo cha Chính thì có hai cách sống đạo: cách thứ nhất là “biểu dương đức tin” (Demonstration of faith) và cách thứ hai là “tìm hiểu đức tin” (Understanding of faith).

Cách sống đạo “biểu dương đức tin” có một số dấu hiệu như: Đi nhà thờ thường xuyên, hàng tuần, hàng ngày - Đi cầu Thánh Thể - Rửa tội - Ăn chay hãm mình đền tội - Hành hương. Và có các việc bác ái như: Thăm viếng người bệnh trong nhà thương, tư gia - Làm thừa tác viên Thánh Thể, đọc sách trong nhà thờ - Đọc kinh liên gia trong giáo xứ - Thăm viếng và an ủi người cô nhi, quả phụ - Mời người khác vào trong đoàn thể Công giáo của mình - Mời người xa nhà thờ trở lại cùng Giáo hội - Chú tâm đến ơn đặc sủng

CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

của đoàn thể mình đang sinh hoạt. Đa số các việc này có liên quan đến nhà thờ.

Còn cách sống đạo “tìm hiểu đức tin” thì có các dấu hiệu như: Học Thánh Kinh - Học thần học tại giáo xứ, các trường đại học (Bible class) - Đi dự các buổi thuyết trình, hội thảo tại các hội nghị. Và có các việc thường làm như: Dạy giáo lý tại giáo xứ - Tranh đấu cho công bằng, bác ái xã hội - Tranh đấu cho quyền lợi con người (nhân quyền) - Giúp đỡ người cô thân, cô thế, ty nạn - Giúp đỡ các quốc gia nghèo.

Xin quý ông bà anh chị cho tôi được phép hỏi: quý hai ông bà anh chị là người Công giáo loại nào?

CÂU HỎI TRAO ĐỔI CHIA SẺ

Câu 1: Để gia đình có hạnh phúc, chắc chắn cần phải có nhiều điều kiện (1. Tình yêu, 2. Sự hòa hợp, 3. Đời sống kinh tế, 4. Đời sống tinh thần và tâm linh, 5. Con cái). Theo kinh nghiệm riêng của mình xin quý ông bà anh chị cho biết ba điều kiện nào là quan trọng nhất?

Câu 2: Niềm Tin (Đức Tin, Cậy, Mến, Cầu nguyện) đã giúp quý ông bà anh chị như thế nào để quý ông bà anh chị vượt qua các khó khăn và bảo toàn hạnh phúc gia đình của mình?

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

PHẦN THỨ NĂM

CÁC MỐI ĐE DỌA ĐỐI VỚI GIA ĐÌNH

[LGT] Trong phần thứ năm và là phần sau cùng này GDHT số 11 xin mời độc giả đọc hai bài về các mối đe dọa đối với gia đình (ly dị, ngừa thai nhân tạo và phá thai). Bài tuy đã được viết từ lâu nhưng vẫn còn tính thời sự, vì ly dị, ngừa thai nhân tạo và phá thai vẫn đang xảy ra hàng ngày trong xã hội ta ngày nay.

BÀI I:

Hai mối đe dọa chính đối với gia đình: ly dị và ngừa thai nhân tạo

NEW YORK, APRIL 2, 2006 (Zenit.org) - Sau đây là bài nói chuyện của cha Michael Hull, thần học gia ở New York trong buổi hội thảo truyền hình quốc tế vào ngày thứ ba vừa qua.

Gia đình là khởi đầu và căn bản của mọi xã hội con người. Đó là khởi đầu sáng tạo: “Rồi thì Đức Chúa là Thiên Chúa phán: ‘Con người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó’” (St 2:18).

Aristote cũng có ý niệm như vậy khi mô tả gia đình là cơ bản của cộng đồng giữa những người nam và những người nữ (Politica 1.2).

Thánh Augustinô khi nói về hôn nhân thì cho là “mối quan hệ tự nhiên của xã hội loài người” (“De bono

CÁC MỐI ĐE DỌA ĐỐI VỚI GIA ĐÌNH



conjugali” 1.1). Những mối đe dọa cho gia đình là những gì làm hỏng mối ràng buộc này, đặc biệt là khi được đóng dấu ấn trong một phép bí tích. Hai mối đe dọa trầm trọng cho gia đình là ly dị và ngừa thai nhân tạo. Mối đe dọa đầu tiên là làm xé nát gia đình ra từng mảnh; mối đe dọa thứ hai là làm hư hại sự phát triển tự nhiên gia đình và cộng đồng nhân loại.

Ly dị dân sự được áp dụng và trở thành có hiệu lực trong nhiều xã hội tân tiến và đang lên cao khắp nơi trên thế giới. Ngày nay trong nhiều quốc gia, ly dị như là một vấn đề dân sự đã trở thành dễ dàng và không còn được xem như một ung nhọt của xã hội. Sự đổ vỡ của gia đình rất thông thường và không còn ai chú ý đến nữa, không còn một chút gì để lo lắng đối với lời trách móc của Chúa

về vấn đề ly dị (x. Mt 5:31-32; 10:3-9; Mk 10:2-12; Lc 16:18; 1 Cr 7:10-16).

Ở Hoa Kỳ, trong các cuộc thăm dò thì hiện nay có khoảng 40% những gia đình đã ly dị và khoảng 20% gia đình Công giáo đã đổ vỡ. Điều đáng chú ý là con số đó có giảm bớt khoảng 10% đến 15% nếu so sánh với con số cách đây 10 năm. Lý do tại sao? Vì ngày nay người ta không còn chú trọng đến hôn nhân và có rất nhiều cặp nam nữ chọn sống chung trong tội lỗi, tạm thời hoặc vĩnh viễn. Và còn nhiều đôi đã chọn sống chung một thời gian trước khi làm đám cưới và có nhiều khi họ chẳng bao giờ đi đến việc cưới hỏi.

Có nhiều đôi trẻ cũng như người lớn tuổi quyết định chống lại hôn nhân và quyết định chọn sống trong tình trạng gọi là “hôn nhân tự nhiên” (common-law marriages). Lẽ đương nhiên Giáo Hội rất lo lắng cho những giáo dân ở trong tình trạng ly dị và đã được đề ra rất rõ ràng trong thông điệp “Familiaris Consortio” (số 83-84) của Đức Gioan Phaolô II. Tuy vậy, Giáo hội vẫn phải lên án và chống đối ly dị và nhất là những đổ vỡ của những gia đình.

Cũng như ly dị, ngừa thai nhân tạo đang là sự việc đương nhiên đang xảy ra hằng ngày. Những người có gia đình thì dùng các phương pháp này để tránh có con và hạn chế việc đóng góp vào công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa. Mặt khác là vì họ bị lôi cuốn vào tội lỗi khi họ tìm kiếm thú vui xác thịt vô luân hoặc đi tìm mọi khoái lạc ích kỷ.

Đức Piô XI trong thông điệp “Casi Connubii” (31/12/1930) và Đức Phaolô VI trong “Humanae Vitae”

CÁC MỐI ĐE DỌA ĐỐI VỚI GIA ĐÌNH

(25/7/1968) đã đặc biệt nói lên về việc ngừa thai nhân tạo như là một mối đe dọa chống lại sự thánh thiện của hôn nhân và gia đình trong thời hiện đại.

Đức Piô viết rất rõ ràng: “Những ai trong đời sống gia đình mà tìm cách ngừa thai nhân tạo là làm hỏng đi nguồn sinh lực tự nhiên để tạo nên sự sống là chống lại lẽ luật của Thiên Chúa và luật tự nhiên, và những ai làm như vậy là có trọng tội” (CC, Số 56).

Còn Đức Phaolô VI thì báo trước là ngừa thai nhân tạo sẽ “dễ dàng đưa đến sự ngoại tình và hạ thấp đi tiêu chuẩn của nền luân lý đạo đức” (HV Số 17).

Điều không còn nghi ngờ gì nữa là ngoại tình đang lan tràn lớn lên trong xã hội khi đạo đức đang đi xuống. Thật vậy, sự ngừa thai nhân tạo đã mở ra con đường trượt lạc làm cho các nguyên tắc luân lý bị hạ thấp mà lời của Đức Phaolô VI quá ư nhẹ nhàng và đơn giản.

Để bảo vệ gia đình, Giáo hội cần phải cứng rắn đề cao sự thánh thiện, bất khả xâm phạm về tính cách vĩnh viễn của hôn nhân cũng như tầm mức quan trọng của đời sống hôn nhân. Các mối đe dọa cho gia đình được kể trên rất nguy hiểm vì gia đình là viên đá góc của xã hội và của Giáo hội (Lumen Gentium, số 11; FC, số 21), nếu không thì con người sẽ lạc lõng đối với đời sống xã hội tự nhiên và đời sống thiêng liêng.

Phó tế Huỳnh Mai Trác dịch
VietCatholic News (04/04/2006)
[Sưu tầm của GDHT]



BÀI II: PHÁ THAI VÀ THÀNH KINH

Để cùng nhau tìm hiểu sâu sa hơn về chủ đề Bảo Vệ Sự Sống, nay xin giới thiệu cùng Quý Vị độc giả vài đoạn Thánh Kinh ngắn có liên quan đến sự phá thai được tác giả gạn lọc từ Sách Cựu Ước và Tân Ước qua từng chủ đề nhỏ, để từ đó cho thấy được rằng: tự ngàn xưa, việc phá thai bao giờ cũng phản nghịch và lổi đạo với những lời dạy và phán truyền của Thiên Chúa.

Không chỉ những người nữ mà thôi, và cho dẫu có vô tình hay hữu ý, thì trách nhiệm lớn bao giờ cũng thuộc về phái nam. Ý thức được trách nhiệm này, mỗi người trong chúng phải luôn cố gắng sống đúng và biết hãm mình trước tiếng gọi "quá đỗi êm ái" của "nhục dục," hoặc ít ra là việc hiện thể tinh thần trách nhiệm của chúng ta - của người làm cha, làm mẹ của đứa trẻ thơ còn nằm trong bụng mẹ, hòng

PHÁ THAI VÀ THÁNH KINH

đem lại mạng sống cho các trẻ thơ vô tội. Phá thai cũng chính là việc "diệt chủng" (genocide) nhân loại - "diệt chủng" thế hệ, và nó được phản ánh như thế nào qua Thánh Kinh?

Chúng ta vẫn thường nghe nói rất nhiều về đề tài phá thai, nhưng vẫn chưa rõ cho lắm về những gì mà Thánh Kinh đã chỉ dạy cho chúng ta, vậy kính mời bạn đọc cùng tôi dõi theo những trích đoạn Thánh Kinh cô đọng sau đây...

1. Bản Tính của Trẻ Thơ Chưa Được Sinh Ra (The Nature of the Unborn)

"Các đứa con [tức Jacob và Esau] đụng nhau trong lòng bà [Rebekah-vợ của Isaac]" (St 25:22).

"Còn là thai nhi, nó đã chiếm chỗ của anh mình [tức Jacob]; trong thời sung sức, nó dám cự lại Thiên Chúa" (Hs 12:3).

"Chính tay Ngài đã tạo tác nên con, chẳng lẽ Ngài đổi ý mà huỷ diệt? Xin Ngài nhớ cho: Ngài đã tạo ra con bằng đất sét, rồi lại đưa con trở về cát bụi. Há chẳng phải Ngài đã tạo nên con như sữa lỏng, rồi làm con đặc lại như bơ? Ngài đắp lên con bằng da bằng thịt, rồi lấy gân lấy cốt mà dệt mà thêu. Ngài đã ban cho con tình thương và sự sống, quan tâm đến từng hơi thở của con" (G 10:8-12).

"Đấng đã tạo ra tôi trong dạ mẹ không phải là Đấng tạo ra nó hay sao? Cũng một Thiên Chúa đã tạo ra chúng tôi hết thảy" (G 31:15).

"Tặng phủ con, chính Ngài đã cấu tạo, dệt tấm hình hài trong dạ mẫu thân con. Tạ ơn Chúa đã dựng nên con cách lạ lùng, công trình Ngài xiết bao kỳ diệu! Hồn con đây biết rõ

mười mười. Xương cốt con, Ngài không lạ lẫm gì, khi con được thành hình trong nơi bí ẩn, được thấm dết trong lòng đất thẳm sâu. Con mới là bào thai, mắt Ngài đã thấy; mọi ngày đời được dành sẵn cho con đều thấy ghi trong sổ sách Ngài, trước khi ngày đầu của đời con khởi sự.” (Tv 139:13-16).

“Ngài thấy cho: lúc chào đời con đã vương làm lỗi, đã mang tội khi mẹ mới hoài thai.” (Tv 51:7).

“Trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hoá người, Ta đặt người làm ngôn sứ cho chư dân” (Gr 1:5).

“Bà Maria, mẹ Người, đã thành hôn với ông Giuse. Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần. Ông Giuse, chồng bà, là người công chính và không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. Ông đang toan tính như vậy, thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng: ‘Này ông Giuse, con cháu Đavít, đừng ngại đón bà Maria vợ ông về, vì người con bà cư mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần’ (Mt 1:18-20).

“Sứ thần liền nói: ‘Thưa bà Maria, xin đừng sợ, vì bà đẹp lòng Thiên Chúa. Và này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai, và đặt tên là Giêsu. Sứ thần đáp: ‘Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa’ (Lc 1:30-31, 35).

PHÁ THAI VÀ THÁNH KINH



Hai anh em linh mục song sinh là Paulo Lizama và Felipe Lizama người Chile sinh ngày 10/9/1984 tại Tp. Lagunillas de Casablanca. Cha Felipe sinh trước, cha Paulo sinh sau 17 phút. Nhờ thân mẫu kiên quyết không chịu phá thai mà hai anh em đã được sinh ra và nay trở thành linh mục. Sau một năm chịu chức, giờ đây cha Felipe phục vụ tại giáo xứ thánh Martin of Tours ở Quillota, và cha Paolo phục vụ tại giáo xứ Đức Mẹ Mông Triệu tại Achupallas.

2. Thiên Chúa là Đấng Tạo Dựng và là Chủ Tể của muôn người. Chính vì thế chỉ mình Ngài mới có quyền trên tất cả (God is Creator and Owner of All People and Therefore Has Sole Rights Over All)

"Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ" (St 1:27).

"Hãy nhìn nhận Chúa là Thượng Đế, chính Người dựng nên ta, ta thuộc về Người, ta là dân Người, là đoàn chiên Người dẫn dắt" (Tv 100:3).

"Này, mạng sống nào cũng thuộc về Ta; mạng sống của cha cũng như mạng sống của con đều thuộc về Ta. Ai phạm tội, kẻ ấy phải chết" (Ed 18:4).

"Lạy Đức Chúa, xin đừng quá phần nộ, đừng nhớ mãi tội ác chúng con. Cúi xin Ngài nhìn đến: chúng con tất cả đều là dân của Ngài" (Is 64:8).

"Hay anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh Thần sao? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính Thiên Chúa đã ban cho anh em. Như thế, anh em đâu còn thuộc về mình nữa, vì Thiên Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy anh em. Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em" (1 Cr 6:19-20).

3. Chỉ có mỗi Thiên Chúa mới có quyền tối thượng trên sự sống và cái chết của con người mà thôi (Only God has exclusive prerogatives over human life and death)

"Bây giờ hãy coi đây: Ta chính là Ta, bên cạnh Ta, chẳng có thần nào khác, Ta cầm quyền sinh tử, Ta đánh phạt, rồi Ta lại chữa lành, không ai cứu khỏi tay Ta được" (Đnl 32:39).

"Đức Chúa là Đấng cầm quyền sinh tử, đẩy xuống âm phủ rồi lại kéo lên" (1 Sm 2:6).

"Người không được giết người" (Xh 20:13).

Lưu ý rằng: Chỉ ngoại trừ Ngài trao quyền một cách cụ thể lại cho con người (chẳng hạn như: án tử hình, việc tự vệ,

PHÁ THAI VÀ THÁNH KINH

hay chiến tranh chánh nghĩa), còn ngoài ra chỉ có mình Thiên Chúa mới có quyền cất đi mạng sống của con người.

"Nhưng Ta sẽ đòi mỗi con vật phải đền nợ máu các người, tức là mạng sống của các người; Ta sẽ đòi con người phải đền nợ máu, Ta sẽ đòi mỗi người phải đền mạng sống của người anh em mình. Ai đổ máu con người, thì máu nó sẽ bị con người đổ ra, vì Thiên Chúa đã làm ra con người theo hình ảnh Thiên Chúa. Về phần các người, hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, hãy lan tràn và nảy nở thật nhiều trên mặt đất" (St 9:5-7).

"Nếu đàn ông đánh nhau mà xô phải một người đàn bà có thai, làm sẩy thai nhưng không gây tổn thương nào khác, thì phải bồi thường theo đòi hỏi của người chồng, và phải trả trước mặt trọng tài.²³ Nếu có gây tổn thương, thì người phải lấy mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân, vết bỏng đền vết bỏng, vết thương đền vết thương, vết bầm đền vết bầm" (Xh 21:22-25).

"Vi không có loài thọ tạo nào mà không hiện rõ trước Lời Chúa, nhưng tất cả đều trần trụi và phơi bày trước mặt Đấng có quyền đòi chúng ta trả lễ" (Dt 4:13).

4. Quan điểm của Thiên Chúa về những trẻ em bị tật nguyền hay bị mang thai do hếp dâm (God's view of children who are handicapped or conceived by rape)

"Đức Chúa phán: 'Ai cho con người có mồm có miệng? Ai làm cho nó phải câm phải điếc, cho mắt nó sáng hay phải mù loà? Há chẳng phải là Ta, Đức Chúa, đó sao? Vậy bây

giờ người hãy đi, chính Ta sẽ ngự nơi miệng người, và Ta sẽ chỉ cho người phải nói những gì” (Xh 4:11-12).

"Khốn thay kẻ chỉ là mảnh sành giữa đồ sành đồ gốm mà lại muốn tranh cãi với Đấng nặn ra mình! Đất sét mà dám nói với thợ nhào nặn mình: 'Ông làm cái gì vậy? Tác phẩm của ông làm không khéo tay!' Khốn thay kẻ nói với một người cha: 'Ông sinh ra giống gì thế? hoặc nói với một người đàn bà: 'Bà đẻ ra cái gì vậy?' Đức Chúa là Đức Thánh của Israel là Đấng nặn ra nó, Người phán thế này: Người dám chất vấn Ta về những gì xảy đến cho con cái Ta, người dám truyền cho Ta phải làm gì cho tác phẩm của Ta!" (Is 45:9-11).

"Đức Giêsu trả lời: 'Không phải anh ta, cũng chẳng phải cha mẹ anh ta đã phạm tội. Nhưng sở dĩ như thế là để thiên hạ nhìn thấy công trình của Thiên Chúa được tỏ hiện nơi anh.'" (Ga 9:3).

"Rồi Đức Giêsu nói với kẻ đã mời Người rằng: 'Khi nào ông đãi khách ăn trưa hay ăn tối, thì đừng mời bạn bè, anh em, hay bà con, hoặc láng giềng giàu có, kẻ họ cũng mời lại ông, và như thế ông được đáp lễ rồi. Trái lại, khi ông đãi tiệc, hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù. Họ không có gì đáp lễ, và như thế, ông mới thật có phúc: vì ông sẽ được đáp lễ trong ngày các kẻ lành sống lại'" (Lc 14:12-14).

"Cha sẽ không bị xử tử vì con, và con sẽ không bị xử tử vì cha: mỗi người sẽ bị xử tử về tội của mình" (Đnl 24:16).

5. Cách thức mà Thiên Chúa nhìn về các trẻ con (How God sees children)

"Anh em hãy coi chừng, chớ khinh một ai trong những kẻ bé mọn này; quả thật, Thầy nói cho anh em biết: các thiên thần của họ ở trên trời không ngừng chiêm ngưỡng nhan Cha Thầy, Đấng ngự trên trời" (Mt 18:10).

"Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Thiên Chúa là của những ai giống như chúng" (Lc 18:16).

"Cũng vậy, Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất" (Mt 18:14).

"Này con cái là hồng ân của Chúa, con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban. Bấy con sinh hạ thời son trẻ tựa nắm tên người dưng sĩ cầm tay" (Tv 127:3-4).

6. Việc tắm máu trẻ thơ vô tội (The shedding of innocent blood)

"Người không được lấy đứa nào trong con cái người mà nhượng lại cho thần Môléc và không được xúc phạm đến danh của Thiên Chúa người. Ta là Đức Chúa" (Lv 18:21).

"Đức Chúa phán với ông Môsê rằng: 'Hãy nói với con cái Israel: Bất cứ người nào, thuộc con cái Israel hoặc trong số ngoại kiều sống tại Israel, dâng một đứa trong con cái mình cho thần Môléc, thì sẽ bị xử tử; dân trong xứ sẽ ném đá nó. Phần Ta, Ta sẽ quay mặt lại phạt nó và sẽ khai trừ khỏi dân nó, vì nó đã dâng một đứa con trong con cái mình cho thần Mô-léc, khiến thánh điện Ta ra ô uế và thánh danh Ta bị xúc

phạm. Nếu dân trong xứ che mắt không nhìn người ấy, khi nó dâng một đũa trong con cái mình cho thần Mô-léc, để khỏi phải giết nó, thì chính Ta sẽ hướng mặt Ta về người ấy và dòng họ nó, Ta sẽ khai trừ nó và những kẻ làm điếm như nó, những kẻ chạy theo thần Mô-léc mà làm điếm, Ta sẽ khai trừ khỏi dân của chúng” (Lv 20:1-5).

"Như thế, máu vô tội sẽ không đổ ra giữa đất của anh (em), đất mà Đức Chúa, Thiên Chúa của anh (em), ban cho anh (em) làm gia nghiệp, và máu sẽ không đổ xuống đầu anh (em)” (Đnl 19:10).

"Đức Chúa sai những toán quân Can-đê, A-ram, Mô-áp và những toán quân của con cái Am-mon đến hại vua Giô-hô-gia-kim. Người sai chúng đến tấn công Giu-đa để huỷ diệt xứ này, theo lời Đức Chúa đã dùng các ngôn sứ, tôi trung của Người mà phán. Điều ấy đã xảy ra cho Giu-đa hoàn toàn do mệnh lệnh của Đức Chúa với mục đích đẩy Giu-đa đi cho khuất nhan Người, vì các tội vua Mơ-na-se đã phạm, vì mọi việc vua đã làm, và cũng vì máu vô tội vua đã đổ làm cho Giê-ru-sa-lem ngập tràn máu vô tội, và Đức Chúa không muốn tha thứ. " (2 V 24:2-4).

"Đức Chúa phán: 'Người đã làm gì vậy? Từ dưới đất, tiếng máu của em người đang kêu lên Ta!’" (St 4:10).

"Người giải thoát bần dân kêu khổ và kẻ khốn cùng không chỗ tựa nương, chạnh lòng thương ai bé nhỏ khó nghèo. Mạng sống dân nghèo, Người ra tay tế độ, giải thoát cho khỏi áp bức bạo tàn, từng giọt máu họ, Người đều coi là quý" (Tv 72:12-14).

PHÁ THAI VÀ THÁNH KINH

"Có sáu điều làm Đức Chúa ghét, có bảy điều khiến Người ghê tởm: mắt kiêu kỳ, lưỡi điêu ngoa, tay đổ máu người vô tội, lòng mưu tính những chuyện xấu xa, chân mau mắn chạy đi làm điều dữ, kẻ làm chứng gian thốt ra lời dối trá, người gieo xung khắc giữa anh em" (Cn 6:16-19).

"Vì thế, Ta lấy mạng sống Ta mà thề -sấm ngôn của Đức Chúa là Chúa Thượng- Ta sẽ làm cho người vấy máu và máu sẽ đuổi theo người. Ta lấy mạng sống Ta mà thề, người đã không ngăn ngại đổ máu thì máu sẽ theo đuổi người." (Edêkiel 35:6).

7. Thiên Chúa đưa ra sự tha thứ (God's offer of forgiveness)

"Người không cứ tội ta mà xét xử, không trả báo ta xứng với lỗi lầm. Như trời xanh trời cao hơn mặt đất, tình Chúa thương kẻ thù Người cũng trời cao. Như đông đoài cách xa nhau ngàn dặm, tội ta đã phạm, Chúa cũng ném thật xa ta. Như người cha chạnh lòng thương con cái, Chúa cũng chạnh lòng thương kẻ kính tôn. Người quá biết ta được nhờ nấn bằng gì, hẳn Người nhớ: ta chỉ là cát bụi..." (Tv 103:10-14).

"Thần minh nào sánh được như Ngài, Đấng chịu đựng lỗi lầm, Đấng bỏ qua tội ác cho phần còn sót lại của cơ nghiệp Ngài? Người không giữ mãi cơn giận, nhưng chuộc lòng nhân nghĩa, Người sẽ lại thương xót chúng ta, tội lỗi chúng ta, Người chà đạp dưới chân. Mọi lỗi lầm chúng ta, Người ném xuống đáy biển" (Mk 7:18-19).

"Kẻ giấu tội mình sẽ không thành đạt, nhưng ai xưng thú và chừa tội sẽ được xót thương" (Cn 28:13).

"Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính" (1 Ga 1:9).

"Đấng chẳng hề biết tội là gì, thì Thiên Chúa đã biến Người thành hiện thân của tội lỗi vì chúng ta, để làm cho chúng ta nên công chính trong Người" (2 Cr 5:21).

"Vậy giờ đây, những ai ở trong Đức Kitô Giêsu, thì không còn bị lên án nữa" (Rm 8:1).

"Bao lâu con lặng thinh không thú lỗi, thì gân cốt rã rời, cả ngày con gào thét. Vì ngày đêm con bị tay Ngài đè nặng, nên sức lực hao mòn, như bị nắng mùa hè thiêu đốt. Bởi thế, con đã xưng tội ra với Ngài, chẳng giấu Ngài làm lỗi của con. Con tự nhủ: 'Nào ta đi thú tội với Chúa,' và chính Ngài đã tha thứ tội vạ cho con" (Tv 32:3-5).

"Nếu dân Ta, dân vốn kêu cầu Danh Ta, mà biết hạ mình xuống khẩn nguyện và tìm kiếm Nhan Ta, từ bỏ những con đường xấu xa mà trở lại, thì Ta, từ trời, Ta sẽ nghe và thứ tha tội lỗi nó và sẽ phục hưng xứ sở của nó" (2 Sb 7:14)

8. Ảnh hưởng của tội lỗi chưa được xưng ra (The impact of unconfessed sin)

"Ai được lên núi Chúa? Ai được ở trong đền thánh của Người? Đó là kẻ tay sạch lòng thanh, chẳng mê theo ngẫu tượng, không thể gian thề dối" (Tv 24:3-4)

"Điều gian ác, nếu lòng này ấp ủ, chắc hẳn là Chúa chẳng nghe đâu" (Tv 66:18).

PHÁ THAI VÀ THÁNH KINH

"Ai bùng tai chẳng muốn nghe lẽ luật, cả lời nó nguyện cầu cũng đáng ghê tởm" (Cn 28:9)

"Chuyện còn xảy ra là: Ta đã kêu gọi, mà chúng không nghe thế nào, thì khi chúng kêu cầu, Ta cũng chẳng thèm nghe như thế. Đức Chúa các đạo binh phán" (Dcr 7:13).

"Lý do khiến anh em vênh vang chẳng đẹp để gì! Anh em không biết rằng chỉ một chút men cũng đủ làm cho cả khối bột dậy lên sao? Anh em hãy loại bỏ men cũ để trở thành bột mới, vì anh em là bánh không men. Quả vậy, Đức Kitô đã chịu hiến tế làm chiên lễ Vượt Qua của chúng ta" (1 Cr 5:6-7).

"Bởi lẽ thời phán xét đã đến, bắt đầu từ nhà của Thiên Chúa. Nếu việc đó bắt đầu từ chúng ta, thì cuối cùng số phận của những kẻ từ chối không chịu tin vào Tin Mừng của Thiên Chúa sẽ ra sao?" (1 Pr 4:17).

9. Đỡ lấy gánh nặng của những người khác (Bear each other's burdens)

"Trước hết, anh em hãy hết tình yêu thương nhau, vì lòng yêu thương che phủ muôn vàn tội lỗi" (1 Pr 4:8).

"Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương" (Mt 5:7).

"Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Người là Cha giàu lòng từ bi lân ái, và là Thiên Chúa hằng sẵn sàng nâng đỡ ủi an. Người luôn nâng đỡ ủi an chúng ta trong mọi cơn gian nan thử thách, để sau khi đã được Thiên Chúa nâng đỡ, chính chúng ta cũng biết an ủi những ai lâm cảnh gian nan khốn khó" (2 Cr 1:3-4).

10. Bảo vệ kẻ yếu thế và bơ vơ (Defend the weak and helpless)

"Vi Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, là Thần các thần, là Chúa các chúa, là Thiên Chúa vĩ đại, dũng mãnh, khả úy, là Đấng không thiên vị ai và không nhận quà hối lộ, là Đấng xử công minh cho cô nhi quả phụ, và yêu thương ngoại kiều, cho họ bánh ăn áo mặc" (Đnl 10:17-18).

"Hãy bênh quyền lợi kẻ mồ côi, người hèn mọn; minh oan cho người khốn khổ, kẻ bần cùng, giải phóng ai hèn mọn, ai nghèo túng, cứu khỏi nanh vuốt bọn ác nhân" (Tv 82:3-4).

"Hãy giải thoát những người bị đem đi giết, cứu những ai lảo đảo bước đến pháp trường. Giả như con bảo: 'Tôi đâu biết chuyện ấy,' thì Đấng đo lòng người lại không hiểu hết sao? Đấng canh giữ lòng con thấu suốt cả, Người sẽ thưởng phạt ai nấy theo việc họ làm" (Cn 24:11-12).

"Con hãy mở miệng nói thay cho người câm, và biện hộ cho mọi người bất hạnh. Hãy mở miệng xét xử thật công minh, biện hộ cho những kẻ nghèo nàn khốn khổ" (Cn 31:8-9).

"Hỡi nhà Đa-vít! Đức Chúa phán như sau: sáng sáng, hãy phân xử công minh, giải thoát người bị bóc lột khỏi tay kẻ áp bức; chẳng vậy, lửa giận Ta sẽ bùng bùng không ai tắt nổi, vì những hành vi gian ác của các ngươi" (Gr 21:12).

"Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người. Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử

PHÁ THAI VÀ THÁNH KINH

tách biệt chiên với dê. Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái. Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: 'Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han.' Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: 'Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc? Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu?' Đức Vua sẽ đáp lại rằng: 'Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy.' Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: 'Quân bị nguyên rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng.' Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng: 'Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu?' Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: 'Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không

làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các người đã không làm cho chính Ta vậy.' Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời.'" (Mt 25:31-46).

11. Chọn sự sống (Choose life)

"Hôm nay, tôi lấy trời đất làm chứng cáo tội anh (em): tôi đã đưa ra cho anh (em) chọn được sống hay phải chết, được chúc phúc hay bị nguyền rủa. Anh (em) hãy chọn sống để anh (em) và dòng dõi anh (em) được sống" (Đnl 30:19).

Vậy đó, mời bạn cùng tôi, mỗi ngày chúng ta cùng nhau suy niệm một đoạn Thánh Kinh ngắn, để cùng nghĩ suy về dòng đời, về con người, và về chính bản thân của chúng ta. Tôi đã làm được gì một cách cụ thể để giúp bảo vệ sự sống của các trẻ thơ? Hay tôi chỉ là kẻ vô tình, chỉ là kẻ tìm cách thỏa mãn nhục dục rồi lại xa tránh người thiếu phụ đơn côi, làm lỡ, tủi nhục và khổ đau một mình? Ngày Cánh Chung, tôi sẽ phải nói gì trước mặt Thiên Chúa về thứ tội điều ngoa, trốn chạy và dối lừa này?

Anthony Lê
Vietcatholic News
[Sưu tầm của GDHT]



GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG 1

Ngọc Linh



ĐK. Lay Chúa xin cho mỗi gia đình chúng con



Siêng năng cầu nguyện sống yêu



thương hợp nhất một lòng Phục vụ sự



sống và hằng say loan báo tin mừng



TK. Mỗi gia đình như là viên đá góc tường để xây



nên Hội Thánh Hãy vun sỏi bảo



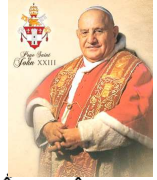
vệ hãy chia sẻ mọi bề, ngày mỗi ngày sống hoàn



thiện, cùng canh tân gia đình thăng tiến

THÁNH CA

Thánh Gioan XXIII



Nhạc & lời : TRÂM THIÊN THU



1. Gio - an hai mươi ba, một người chân chất thật
2. Gio - an hai mươi ba, một đời yêu Chúa, thương



thà, một đời nhân ái, khiêm nhu. Gio - an hai mươi
người, thực hiện công lý không ngại. Gio - an hai mươi



ba luôn sống chan hòa thiết tha, nếu gương, nghèo khó, đơn
ba loan báo Tin Mừng khắp nơi, khôn ngoan, hòa nhã, vui



sơ, ĐK. Gio - an hai mươi ba là Mẹ và Thầy (1)
tươi.



tao Hòa bình trên Thế giới. (2)



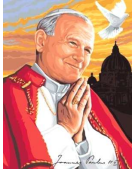
Gio - an hai mươi ba, xin thương nguyện giúp cầu



thay, xin thương nguyện giúp cầu thay.

Kính mừng ngày tuyên thánh GH Gioan XXIII
27-4-2014, Đại lễ Lòng Chúa Thương Xót, CN II Phục Sinh

- (1) Tông thư Mẹ và Thầy (Mater et Magistra, 1961)
- (2) Tông thư Hòa bình trên Thế giới (Pacem in Terris, 1963)



GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11

Sứ giả Hòa bình

Nhạc & lời : TRẦN THIÊN THU

$\text{♩} = 110$

Gio - an Phao - lô 2 Như một vì sao
 ...ơn Cha miên man Bao người luôn yêu
 sáng Dấu ấn Cha in đậm Khắp nơi trên địa
 đầu Sống Phúc âm nhân hậu Thứ tha cho mọi
 cầu. Cha thiết tha thương yêu Giao hòa cả thế
 người. Xin đở nâng không người Cho Việt Nam nhỏ
 giới Thương yêu bất vụ lợi Không quân ngại gian
 bé Trong gian khó chẳng sợ Luôn một niềm tin...
 1. nan. 2. Công... ..yêu. Gio - an Phao - lô
 2 Ra đi về với Chúa Biết bao người ứa
 lệ Núi sông cũng ngậm ngùi. Gio - an Phao - lô
 2 Một vĩ nhân kỳ lạ Một sứ giả tha
 thứ Một sứ giả hòa bình.

MỤC LỤC

- **Lời Ngỏ**
“HẠNH PHÚC” và “HỮU ÍCH”03
- **Phần I: ĐTC. Phanxicô Nói Với Các Gia Đình**
THƯ của ĐTC. PHANXICÔ GỬI CÁC GIA ĐÌNH05
BÍ TÍCH HÔN PHỐI.....09
HÔN NHÂN, TRỌNG TÂM KẾ HOẠCH YÊU THƯƠNG
của THIÊN CHÚA ĐỐI VỚI NHÂN LOẠI 13
- **Phần II: Mô Hình Gia Đình Mẫu theo Giáo Huấn của Giáo Hội**
ƯỚC MƠ ‘THƯỜNG TÌNH’ CỦA TẤT CẢ MỌI NGƯỜI
VỀ HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH..... 17
- **Phần III: Linh Đạo Đời Sống Hôn Nhân**
MỘT NỀN TU ĐỨC CHO BẬC HÔN NHÂN25
GD KITÔ HỮU LÀ TRUNG TÂM của PHÚC ÂM HÓA....29
YÊU NHAU là ĐƯỜNG NÊN THÁNH của VỢ CHỒNG34
- **Phần IV: Xây Dựng Gia Đình Hạnh Phúc & Hữu Ích**
ĐÀN ÔNG XÂY NHÀ, ĐÀN BÀ XÂY TỔ ẤM39

BÍ QUYẾT GIỮ GIA ĐÌNH ẤM ÊM HẠNH PHÚC	50
ĐỨC ÁI LÀ NỀN TẢNG HẠNH PHÚC	53
SỐNG ĐỨC ÁI NƠI GIA ĐÌNH	61
CỦNG CỐ TÌNH YÊU & HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH	69
TÍNH (TÍNH TÌNH)	72
TÌNH (TÌNH YÊU)	78
TIỀN (TIỀN CỬA).....	82
TỬ (CON CÁI).....	86
TIN (ĐỨC TIN)	91

▪ **Phần V: Các Mối Đe Dọa Đối Với Gia Đình**

HAI MỐI ĐE DỌA CHÍNH: LY DỊ & NGỪA THAI NT.....	96
PHÁ THAI và THÁNH KINH	100
THÁNH CA: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG.....	115 – 116
MỤC LỤC	118

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Địa chỉ liên lạc

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

Email: hnoivnguyen@yahoo.ca

ĐT 0986 480 337

Chủ đề GDHT số 12 (tháng 08/2014)

**GIÁO DỤC GIA ĐÌNH ĐỂ CON CÁI NÊN NGƯỜI
& TRỞ THÀNH KITÔ HỮU**



Ghi chú: Bạn đọc nào muốn có các số GDHT, có thể hỏi Thư Quán thuộc Trung Tâm Mục Vụ TGP. Sài Gòn.